

PHONG HOA

RA NGÀY THỨ SÁU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TUONG TAM

ADMINISTRATEUR
PHAM HUU NINH

BẢNG CẤP... THẤT NGHIỆP

Khủng hoảng của nền kinh tế đã xô đẩy không biết bao nhiêu người vào nạn thất nghiệp. Hàng ngày, từ nước Mỹ, qua Âu châu, đến ven bờ Thái-bình-dương, hàng triệu người đem hết tài sức ra trông giữ sự sống, khát cho đến hơi thở cuối cùng. Nạn thất nghiệp đã thành ra một vấn đề chính trị rất phiền phức, rất quan trọng mà chính phủ nào cũng bối rối tìm cách để tìm ra một biện pháp cho bọn thất nghiệp, và trong lúc ấy, họ phát triển cho bọn ấy sống một đời những ngày dễ dàng và tốt đẹp hơn.

Vậy nạn thất nghiệp không phải là một vấn đề của nước ta. Có điều ở bán đảo Đông-pháp này, nạn thất nghiệp có một tính cách riêng. Về các vùng thôn quê, nông-dân chịu khổ, chịu số một cách đồng thương hơn hết thấy ở các xứ khác, song họ chưa với ngày là mỗi lần phải nghĩ đến ăn sắp trí. Miền là thuê công cao quá, là họ cũng có thể sống qua ngày tháng, sống cơ cực, song cũng còn là sống. Ở thị trường, thì nước ta vốn có bao lâu công xưởng, nên đối với nạn thất nghiệp cũng không lấy làm lạ đối như ở các nước khác.

Thất nghiệp ở nước ta để riêng một hạng người: hạng trí thức. Trí thức thất nghiệp thì hơi quá, song người này nào có phải là hạng thất nghiệp các trường đại học ở bên ta, họ thường tự mình ai cũng cho họ là bọn trí thức.

Đi du học bên tây về, hay đỗ ở trường Cao-dang ra, kẻ nhiều người chưa kiếm được việc, nhưng là vì muốn tìm lấy lương lậu nhiều, lương đương nhiên bằng họ đã tốn bao nhiêu tiền phí mới lấy được. Thả ra, họ chưa đến nỗi phải đi làm hầu hạ anh bán bánh như ở bên các nước khác, bị kinh tế khủng hoảng. Nạn thất nghiệp nhiều nhất là ở người hoặc đã đỗ bằng cơ thủy, y khoa, hoặc đương học giờ giảng dạy và đi làm ngang.

Kia, thiên hạ xô đẩy nhau cho đi học, thậm chí có người bán ruộng để nuôi con đi học, bằng sơ học, thành chung. Không phải họ muốn con em một người trí thức. Cũng như xưa, họ cho đi là để giết lấy bằng cấp, bằng cấp đó sẽ cho quyền được bỏ vào các công sở; và đối với họ chỉ có một ý nghĩa là ăn lấy thôi.

(Xem tiếp trang 2)

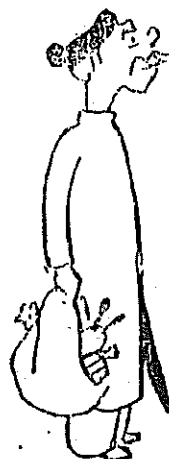


— Chắc mày lại vào chùa vào chiến mày tấy máu nghịch cho nên Ngai làm mày sốt nặng thế này chứ gì?

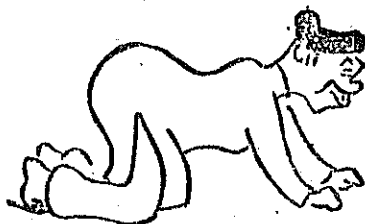
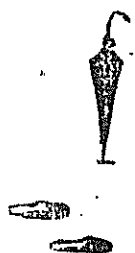
— Không, con không vào chùa nào cả. Hôm qua khi ở Hanoi, con có hái trộm một bông hoa ở gần ông tượng đồng đen bên cạnh nhà Giây thép.



— Thôi chết rồi, tao phải đi tạ ngay mới được.



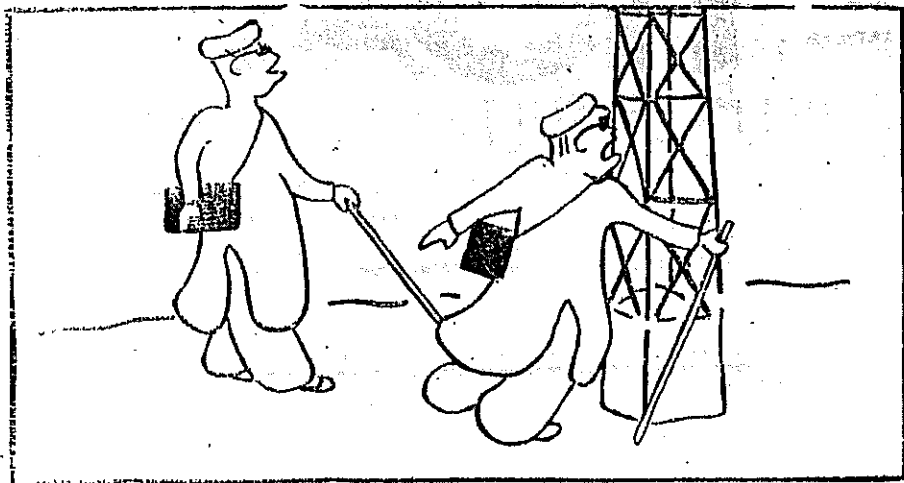
— Phong cảnh đẹp thế này, chẳng trách Ngai lỉnh thỉnh!



— Suyt... suyt... Con cần rơm cần cỏ tầu lạy Ngai... cháu nó bé dại, không biết gì, hổ sức phạm tới Ngai, xin Ngai sinh phúc xá tội... buông tha nó ra....

TRONG SỐ NÀY NGOÀI NHỮNG MỤC THƯỜNG:

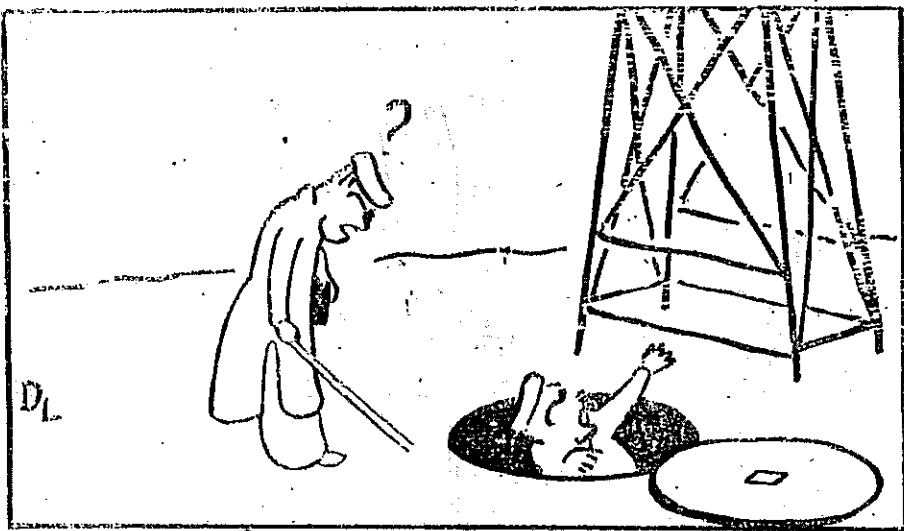
- Trang 4-5.— HÍT-LÊ TƯỚNG CÔNG-ITA-LY PHÓ HỘI... CỦA LÊ-TA
- Trang 6-7.— NGÀY THƠ (tiếp theo)... CỦA THẾ-LƯ
- Trang 8-9.— LÊ TA LÀM BẢO (tiếp theo)... CỦA LÊ-TA



— Anh ngu quá, đi thì phải đưa gậy ra trước mà dò xem có cái gì không đã thì việc gì đến nỗi.



— Đây, có cái cột đèn đây này, khéo không lại ngã, anh theo tôi đi tránh sang bên này.



BẢNG CẤP... THIỆT NGHIỆP

(Tiếp theo trang nhất)

Đến nay, con em họ phải chịu khổ sở cũng vì sự hiền lành ấy. Công quỹ hao hụt, nhà nước hết rút lương các viên chức, lại hạn chế số người được bổ làm việc ở các công sở. Các sở tư buôn bán thua lỗ cũng phải thất người làm ra rất nhiều.

Hạng người đó, học không hay, cày không biết, bỏ rơi cái bàn cạo giấy ra, còn có biết làm gì nữa, sống bằng cách gì nữa? Họ cũng cố công tìm lấy cách mưu sinh, nhưng soay cách nào? Làm thợ? Cái búa đánh cầm không nổi thì ai mượn đến họ. Làm ruộng? Cày sâu,

cước bầm họ không quen. Cái thân mảnh rẻ, yếu ớt của họ không chịu được phong sương, không dãi dầm được nắng mưa, mà nhất là từ xưa đến giờ, họ vẫn yên trí rằng họ sống về ngời bả của họ và chỉ có sự sống ấy mới xứng đáng với học vấn của họ. Họ thành ra ghê đời, chán đời nhiều khi họ quên sinh nữa.

Những nỗi đau đớn âm thầm ấy của đám trí thức thất nghiệp không đến nỗi vô ích. Dân ta, trước cái tình cảnh đáng thương của họ, đã tỉnh, không còn nghĩ rằng vợ được mảnh bằng là đã có cách mưu sinh, đã rõ rằng đời là một cuộc chiến đấu, mà trong cuộc chiến đấu ấy, có mảnh bằng chưa chắc đã hơn ai.

TỬ-LY.

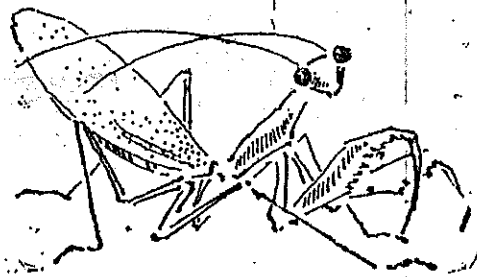
NGŨ TINH NHÂN TẠO HUYẾT

Của Trung-Hoa danh y Yecsiounine phát minh, đã phân chất tại phòng thí-nghiệm Hanoi ngày 15 Avril 1932. Quan chánh phòng thí-nghiệm cho gầy nhận thực rằng: «Thuốc này không có công phát, dùng để tăng sức khỏe, bổ khí huyết, làm cho Hồng huyết trong sạch, và trừ trùng độc lậu, giang-mai».

Trị bệnh: xanh xao, gầy còm, kinh sợ, hay quên, kém ăn ít ngủ, mộng mị, hoạt tình, chóng mặt, rức đầu, mồ hôi trộm, đánh trống ngực, can thận suy, bệnh lậu giang-mai chưa tuyệt nọc, đàn bà kinh nguyệt bất điều, khí hư, bạch đàm. Cụ già khí huyết kém. Trẻ con cam, sởi, ghẻ, lở. Mỗi chai 1\$50 — 6 chai 7\$50.

Trong hiệu có lương y an-mạch không lấy tiền.

NGŨ TINH ĐƯỢC PHÒNG, số 114, phố hàng Bông, Hanoi



T. U

vật «vân xiết kẻ! Gắn đây, giống ấy lại đi út máu người nữa. Có cậu bé làm rồi đang khi ngon giấc bị một con bọ ghê ghê gần kia bay đến hút hết máu. Đến khi đem đến nhà thương, chân cậu bé tê liệt rồi rồi rồi được vài giờ thì cậu bé qua đời.

Lô thẻ bài mới

Mới đây, ông thượng thư bộ Lại mới dâng một tờ lấu xin cho các tổng lý được mang thẻ bài. Đức Kim Thượng đã chuẩn y tờ lấu và cho thi hành.

Thế là từ nay, các viên tổng lý trong Trung-ký mỗi người sẽ đeo lưng-lưng một chiếc thẻ bài đồng, hình dáng cũng giống bài ngà của các phủ, huyện quan. Tính ra đến hơn chín nghìn chiếc thẻ bài đồng sắp được đúc.

Lại một cuộc cải cách lớn lao

Có tin ở Namkỳ chính phủ cũng cho phép Hương chức Hội tế các làng đương chức được đeo một thứ dấu hiệu (insigne) có khắc tên tỉnh, làng và ba chữ «Bản hội tế» bằng chữ quốc ngữ và chữ tàu.

Dấu hiệu này có ba thứ chính phủ công nhận và hương chức dùng:

1. Bằng một loài kim có mạ vàng, hình tam giác để cho các ông đại hương cả;
2. Bằng bạc, hình tam giác, để cho hương chức lớn dùng, từ hương cả xuống tới hương giáo;
3. Bằng bạc, hình tròn để cho chức nhỏ.

Thứ dấu hiệu này không phải làng xuất công nơ ra mua phát cho hương chức dùng mà tùy ý ông nào có muốn đeo thứ dấu hiệu ấy, cho oai và cho phân biệt mình với dân, thì phải xuất tiền túi mình ra đặt cho thợ khắc, khắc lấy mà dùng.

Một điều nên nhớ kỹ là hương chức đương chức mới được đeo thứ dấu hiệu này.

Giống giới hút máu.

Ở phía tây nước Ấn-độ có một giống giới reo sự kinh khủng trong ban đêm: giống giới hút máu. Con giới hút máu bé bằng con chuột; lông xám, răng thưa, ban ngày thì lẩn vào hang hốc ngủ, đến đêm mới bay ra tìm những thú vật ngủ say để bám vào mình, hút máu cho hết mới thôi.

Hút máu, giống giới ấy làm hại sức

Chính phủ xứ đó đã hạ lệnh khuyến khích nhân dân trừ khử giống hút máu ấy đi, nhưng e hiệu quả không được tốt lắm, vì người giống da đen mê tin, quả quyết rằng nó là một giống ma ăn thịt người.

Bên Âu châu cũng có những truyền ma giới «vampire» đi hút máu người. Còn bên mình thì chẳng phải nói, vì ta có thể tự hào rằng nước ta là một nước ma: ma số, ma chơi, ma cá-rông... đó là không kể các vị quý-thần, bà cô, ông mãnh.....

Nhưng được một cái là không có giống giới, hay giống ma nào hút máu người. Họ chẳng chỉ có một giống hay hút máu mà cũng ở bên Ấn-độ sang: là giống sét-ty cho vay lãi nặng.

Ông Thanh...Lâm (không phải...Lâu)

Tên ông Nguyễn cái Tường về các kiểu áo mới, ông Thanh Lâm ở báo Loa có cho ta biết rằng ông là một vị học sinh trường Cao-dẳng hiểu thấu mỹ thuật và sự đẹp.

Trong một bài dài dằng dặc, ông dạy ta rằng:

— «Trong vũ trụ, không một cái gì là không hoạt động. Người lại là một vật hoạt động nhất. Thân thể hoạt động, trí thức, nếu xã hội càng văn minh bao nhiêu, lại càng phải văn minh bấy nhiêu. Bao nhiêu sức lực trí thức đều đem ra để tranh lấy sự sung sướng ở đời. Nhưng cũng có lúc sức lực dùng vào cuộc sinh tồn còn thừa lại: lúc ấy là lúc ta cần phải nỗ lực, nhảy nhót, ta cần phải tìm cách tiêu khiển để dùng nốt cái sức còn

GÁNH HẰNG HOA

CỦA KHAI HƯNG VÀ NHẤT LINH
(TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)

Có sửa chữa lại rất nhiều,

NHÀ XUẤT BẢN

ĐỜI NAY

XUẤT BẢN

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHỎE LUÔN

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, biết đời, tức là trong người mạnh khỏe, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu, hay là nôn ọ, đầy hơi, đau tức đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrol 046 ở hiệu thuốc tây VŨ-ĐỒ-THẦN pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu hóa, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên

NHỎ ĐẾN LỚN

thừa, — ta tạo ra những cái vô ích cho sự sống của ta, tuy vô ích mà được ta yên mind. Những cái ấy, ta gọi là những cái đẹp».

Đó, dĩ nhiên chưa? Nếu trí tôi không đến nỗi ngu muội, thì tôi hiểu rằng, ông Thanh không phải là ông bảo ta: ta sung sướng rồi, ta dùng sức thừa làm «những cái vô ích» mà ta yêu «những cái vô ích» ấy là những cái đẹp. Vì dụ: ta ăn no rồi, ta nỏ đùa: cái nỏ đùa ấy là một cái đẹp. — ta sung sướng rồi, ta vẽ voi: cái vẽ voi ấy là hai cái đẹp...

... Hiểu rõ cái đẹp, đến như thế, thì ông Thanh không phải là ông không nên làm một «vị học sinh» trường Cao đẳng nữa: chúng tôi khuyên các nhà mỹ thuật Annam, nên mời ông ấy về làm một «vị giáo sư» về khoa đẹp đi mới là xứng đáng.

Thế nào là đẹp?

Sau khi giải nghĩa một cách mô phạm (phạm huẩn mông tu giảng) về cái đẹp rồi, ông Thanh không phải là trở nên một cái cột cả, không phải để trống giữ một cái nhà, dẫn là nhà gianh cũng vậy, mà để trống giữ lấy nền mỹ-thuật Việt-Nam.

Ông ta chế ông Tường nghĩ ra những bộ áo lai, ông bảo:

«Ông (Cát Tường) thấy phụ-nữ Việt Nam chưa có một bộ y phục thật đẹp. Ông chủ trương sự sửa đổi, chúng tôi rất lấy làm mừng. Nhưng những tác phẩm của ông phải hoàn toàn có tính cách Việt Nam, công việc của ông mới là chính đáng».

Ông Thanh không phải là ông không những có thể làm «một vị giáo sư» giỏi khoa mỹ thuật, ông lại còn là một nhà mỹ thuật yêu quốc hồn quốc túy nữa. Sửa đổi y phục, ừ thì sửa đổi, nhưng sửa đổi phải có tính cách Việt Nam, nghĩa là không được thêm cái gì của người ngoại quốc vào, dẫn nó tôn vẻ đẹp của y phục ta cũng vậy, nghĩa là... không sửa đổi gì cả. Lý luận lắm.

Ông ta lại cho ta biết rằng ông thích giản-dị, ưa cái gấu áo thẳng hơn cái gấu áo cắt loằng ngoằng, yêu cái cổ tay áo ngắn hơn cái cổ tay hình lưỡi

tràng hay quả tim, yêu cái cổ áo nhẹ hơn cái cổ áo bành bề hay thất nút.

Ông (hích thế, nhiều người họ thích khác, sao ông lại bảo cái ông thích có vẻ mỹ thuật hơn cái người ta thích? Ông khiêm tốn quá.

Y phục của dân bà Âu Mỹ rất nhiều kiểu, mỗi người bận mỗi kiểu, mỗi áo lại mỗi kiểu, nào có phải như dân bà ta, người nào cũng giống người nào, như cùng trong một khuôn đúc ra hàng sọc. Vậy dấu sự thay đổi lại tây hay lai tây, miễn là ta trông bộ y phục được đẹp mắt là được rồi, cần gì phải

tìm đến cái tính cách riêng của người Việt-Nam! Mà bộ quần áo các bà các cô mặc bây giờ, ông Thanh Lâm bảo có tính cách Việt-Nam ở chỗ nào? Từ quần cho đến áo, lai tầu cả đấy, ông Thanh không phải là ông.

Còn ông Thanh không phải là ông ra những bộ y phục hoàn toàn có tính cách Việt Nam, thì xin mời ông về rừng xanh tìm những nơi cổ tích mà xem y phục của người Gião-chi xưa, mà nếu không có, thì xem y phục người Mèo, người Mán, người Lô Lô cũng vậy.

TỨ-LY

MỘT BỨC THƯ

Cũng vì bức minh về nỗi không hiểu thế nào là tính cách Việt-Nam nên ông Ngụm có gửi cho chúng tôi bức thư này:

Kính trình ông chủ nhiệm báo Phong hóa.

Chẳng lẽ bao nhiêu người công kích lời cái cách y phục của Lemur, mà tôi lại không, chẳng hóa ra tôi cũng không biết công kích.

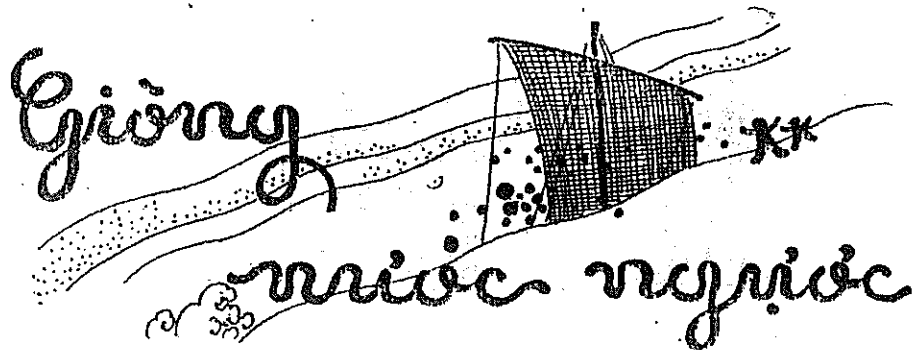
Vậy tôi xin công kích như sau đây, xin ngài làm ơn đăng báo trưng cho đề thiên hạ — ít ra là một số đồng người Annam mình — biết là tôi có công kích.

Lối y phục ông Lemur chế ra không có tính cách Việt-Nam. Còn tính cách Việt-Nam thế nào, xin ngài hỏi người khác, đừng hỏi tôi.

Nghĩ lan man ra, tôi công kích cả ông trời đã sinh ra người Việt-Nam mà trông hình thể rõ ràng là ông ấy cắt ở mẫu người Tây một ít, ở mẫu người Tàu một ít, ở mẫu người Nhật một ít, ở mẫu người Ma-ni một ít, vân vân. Duy chỉ có cái răng đen là Việt-Nam thôi.

Ông Lemur, ông Thanh-Lâm hay ông Trời có trả lời, xin ngài cũng rộng mà đăng cho.

Tôi nay, tôi chưa cho phép ai... nhà hát nào đem cuốn tiểu... NỮA - CHỪNG - XUÂN của... diễn thành kịch hết... Kể nào tự tiện đem diễn... phạm vào bản quyền tác giả... Khái Hưng



MÌNH ƠI CÓ ĐI BỜ HỒ ...?

Nắng mấy hôm nay tựa đối trời
Phổ phường đông-đúc, ngôi vì hơi.
Người như khô héo, lòng như nấu,
Thiên-hạ cần phong khắp mọi nơi.

Những hạm phong-lưu thừa thái bạc:
Các ông trưởng-giả, bà đài-các,
Người thời ra bề, kẻ lên non,
Rừng mỡ ăn no rồi lấm mát.

Anh em nhẹ túi, hạm binh-dân,
Tam-đảo, Đờ-sơn chẳng bên chân,
Không lẽ mùa hè cam cháy nắng,
Rủ nhau hóng mát những nơi gần.

Bờ hồ Trúc-Bạch, hồ Hoàn-kiểm
Hai cảnh chơi hè rất «liệt kiem»
Cũng đủ cỏ cây, nước, gió, trăng,
Dân nghèo tối hợp đông như kiến.

Chễm chệ ria hồ ngắm sóng chơi
Nhân tài thất nghiệp ung dung ngồi
Khắc nào Lã-Vọng đời Chu trước
Cần trúc buông câu để đợi thời...

Anh em lao-động, bọn thuyền thợ,
Sau buổi nắng nôi, làm vất vả,
Trên đám cỏ xanh, ngồi thanh thời,
Hả-hê trò chuyện như ngô nổ...

Thần thờ, kia mấy cặp uyên-ương
Thủ thủ cùng nhau truyện nhờ, thương.
Trước cảnh nên thơ, lòng dễ cảm,
Tâm tình giải tỏ dưới trăng suông.

Làng văn có bác Tú lơ mơ,
Tối tối quanh hồ rạo phất phơ
Cho óc tâm trạng và gợi gió,
Kẻo e nắng hạ cạn nguồn thơ...

Tú Mỡ

ĐẸP

(Mùa Hè 1934)

CỦA CÁT TƯỜNG VÀ CÁC BẠN:
TÔ-NGỌC-VÂN, LÊ-PHỒ,
TRẦN-QUANG - TRẦN-TỨC-NGUYỄN
Tốt nghiệp trường Cao đẳng Mỹ-Thuật
Nơi vẽ mọi vẻ đẹp, có nhiều
tranh ảnh rất đẹp, in
giấy thượng hạng

MẪU ÁO, CÁT-TƯỜNG

Nhiều các bà, các cô phản nản rằng những mẫu quần áo do họa-sĩ Cát Tường nghĩ ra, đưa cho các thợ may (dù là thợ chuyên môn) làm cũng không được vừa ý. Vậy muốn chiếu lòng các bà, các cô, chúng tôi sẽ dự định mở một phòng thợ may và sẽ yên cầu họa-sĩ Cát Tường đến trông coi giúp. Rồi đây các bà, các cô sẽ có những bộ y phục lần thời rất mỹ thuật như trong ý muốn.

PHẠM-TÁ

Tốt nghiệp tại trường nhuộm và may ở Paris
N° 23 phố Bờ-Hồ Hanoi

TRONG RÁP XIẾC



Vợ tôi đang đứng soi gương

MỞ VÀO NGÀY 8 MAI 1934

NHÀ HỘ-SINH VÀ DƯỞNG-BỆNH

của Bác-sỹ NGUYỄN VĂN-LUYỆN và Bác-sỹ PHẠM HỮU-CHƯƠNG

80 Rue Bourret 167, Boulevard Henri d'Orléans, đầu ngõ Trạm mới, Hanoi

Nhà thương nhận người đẻ và người ốm nằm riêng từng buồng. Mỗi sửa sang rất rộng rãi, sạch sẽ, lịch-sự. Có đủ khí-cụ để chữa thuốc và đỡ đỡ khó.

Có chiếu điện-quang (Rayons X) và chữa bệnh bằng điện.

Có hai bác-sỹ và hai cô đỡ ngày đêm trông nom rất cẩn-thận.

Bác-sỹ Luyện vẫn tiếp bệnh nhân ở nhà cũ (8, Rue de la Citadelle),

nhưng đến thăm bệnh luôn ở nhà thương.

Bác sỹ Phạm Hữu Chương sẽ ở luôn trong nhà thương, và có phòng thăm bệnh riêng ở đây

Hitler tướng công Đ-đại-lợi phổ hân

(Một thiên tiên - tri lịch - sử
điều-thuyết chép bởi ngòi bút
hai tác-giả Đồng chu liệt quốc
và Tam-quốc).

Vừa rồi, các báo cho biết một tin
quan trọng: Hitler sang Ý hội kiến
với Mussolini. Hai nhà chính trị độc
tài chẳng biết bản truyện gì với nhau
mà không cho ai chứng kiến? Giả
thử Lê-Ta có máy bay bay qua Âu-
châu điều tra thì thế nào cũng dùng
hết mảnh khố nhà nghề dò cho biết
những điều ai cũng muốn biết.

Máy sao một sự linh cơ rất lạ khiến
Lê-Ta tìm được một bản thảo cổ, tác
giả là hai nhà văn-sĩ đã soạn ra hai
pho Đồng-Chu liệt-quốc và Tam-quốc.
Giờ ra xem thì thấy chép toàn những
truyện trăm, nghìn năm về sau, trong
đó có nói cả đến cuộc hội kiến này.

Trong con mắt người Tàu mà nhất
là người Tàu viết những truyện đời
cũ, thì chính trị sử ngày nay tất
nhiên có vẻ Tàu và phảng phất giống
những truyện thuyết khách, truyện
Giàng-lá cầu hôn... cả. Vậy cứ theo
đúng nguyên văn vẫn dịch ra đây để
hiển các bạn đọc báo một thiên tiên
tri lịch sử điều thuyết có giá trị.

L. T.

Xem cơ trời biết việc tương-lai
Ngẫm việc đất hay điều hậu thế.

Năm Chiêu-dương thứ chín mươi
chín, ta dành mấy chép xong mấy bộ
văn kiện tác thì thấy sao Bắc-dầu chạy
lung-tung trên trời. Bấy giờ khi tới
cửa trời đất đang linh, ta ngồi dưới
bóng đèn điện bách dạng đọc hết
trang cuối cùng cuốn sách của ta mà
thợ in vừa đem cho ta chữa lại. Đồng
đầu nghe tiếng trẻ mục đồng nghe
ngao hát:

Đến năm nghìn chín ba tư,
Bá-linh Vo-Ni đánh cờ năm châu.

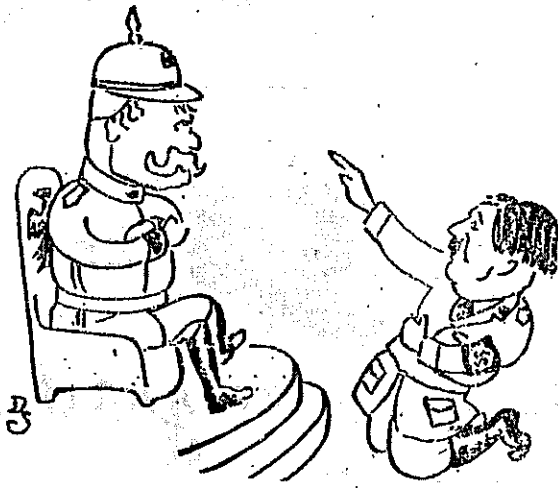
Ta ngửa mặt lên trời, vỗ bàn giấy
mà than rằng:

«Lạ vậy thay! lạ vậy thay! Máy tạo
hóa từ kim chỉ cò, tự đương cục chỉ
hậu lai, thực không khác nhau gì nào
cả. Văn luận chuyện, văn tuần hoàn
như thế, thế cục hết xuân-thu rồi lại
thái-bình, chỉ khác là cái máy ấy,
vừa hóa-hoa công quay bằng tay,
dần dần cũng vẫn minh lên mà quay
bằng hơi nước điện khí vậy!»

Ta do câu sấm của đũa mục-đồng
mà đoán biết cơ trời, vì ta biết trời
dem thiên-cơ bảo cho đũa mục-đồng
biết. Vậy nhân khi ngẫu hứng, ngòi
bút máy không bao giờ hết mực, ta
bèn đem chép truyện đời sau.

Rõ thật là:

Đời nay chép truyện đời sau,
Bút-linh rõ khéo bỏ đầu về đuôi.
Muốn biết việc có hay không, xem
hồi sau phân giải.



II

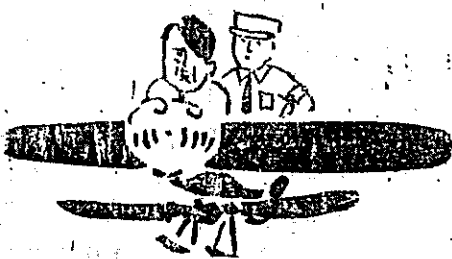
Mút-Ni đưa giã mời phó hội
Hit-Lê nhận chức làm Tô-Tần

Nói về năm một nghìn chín trăm ba
mươi tư, thiên hạ hỗn-phương tình
việc thái-bình rồi lại không bình nữa.
Phái tây-bắc thiên triều, có rợ Nhật-
Nhĩ-Man nổi lên làm cho các nước
lân-cận sốt rết lên vì lo. Thiên tử
nước ấy lấy hiệu là tông-thống Hanh-
đinh-Buru, một hôm thiết đại-triều,
phân bảo các quân thần rằng:

— Bên nước Ý-dại-lợi có sai người
sang mời nước ta đến phó hội bình-
đao. Ta muốn thân-hành sang đó, vậy
các người tình sao?

Bỗng có một tướng, đầu không mũ,
tóc rẽ lệch như cái lưỡi dao thợ giã,
lưng không đai, ăn mặc cộc lốc, tay
lả đeo một dấu hiệu nhà phật, nhưng
không phải là sự. Chúng nhìn ra thì
là Hit-Lê tướng công. Hit tướng công
quỳ xuống giữa sập rộng mà tâu rằng:

— Muốn tâu bệ hạ, nước không nên
để một ngày không vua, xin bệ hạ
cho kẻ hạ-thần lấy ba tấc lưỡi sang
bên ấy làm thuyết khách thì việc gì
cũng phải xong.



Thiên-tử gật đầu lia-lịa đề khen và
truyền ngay hôm ấy Hit tướng công
lên đường thẳng Vo-Ni phó hội. Đồng
đầu quân sư nước ấy phì lên cười.
Vua hỏi sao người cười thì quân sư
tâu:

— Đem qua, hạ thần xem thiên văn
thấy phượng Vo-Ni đầy sát-khí và có
hung-tinh chiếu đỏ lôm-lôm. Thế mà
Hit tướng công đòi đi một mình, hạ-
thần e có điều bất lợi.

— Vậy người tình sao?

— Hạ-thần đã viết sẵn cam
nang đây, xin trao cho một
tướng theo hầu Hit tướng công
để phòng việc Vo-Ni giảo giở.

Vua lại gật đầu lia-lịa và y
theo lời quân sư.

Đó thực là:

Một phen xuất quốc liều hai tướng
Được dịp anh hùng định bốn
phương.

Muốn biết thực hư, xem hồi
sau phân giải.

III

Ra cầu đối, Mút tướng thư tài,
Đối không ra, Hit công bị kể.

Vua Hanh-dinh-Buru còn đang gạt
đầu thì Hit tướng công bay phi-cơ đã
gần đến cửa thành Vo-Ni. Đến nơi,
cửa đóng im-im như cánh cửa nhà
có dầu lúc sáng sớm. Trên thành, cờ
sĩ nghiêm trang. Một tướng đầu trục
cầm vuơng, đứng trên thành đánh vô
tuyên diện xuống bảo rằng:

— Thương
quốc qua đây,
nước chủ ở
tôi lấy làm
hân - hạnh.
Nhưng vua
nước tôi thấy
thượng-quốc
có nhiều hiền
tài, vậy truyền
ra một câu đối,
nếu thượng-
quốc đối
được, chúng
tôi mới dám
mở cửa.

Nói rồi,
dùng lên bản

xướng một vế câu đối rằng:
Bên tay đeo chữ phật là sư hay là Hit.

Hit-Lê thấy tướng ấy vừa đầu môi
cười, vừa gãi cái đầu trục của mình
ra dáng khinh mạn thì tức lắm, vuốt
lấy vuốt để bộ râu dài một tấc năm
như cọng dĩa ở dưới mũi mình. Nhưng
vế câu đối khó quá không đối lại
được. Sự nhờ đến cam-nang, bèn
mở ra coi thì đã sẵn có một vế câu
đối. Đối rằng:

Đầu trục lóc bình với, là Mút hay là ni?
Câu đối không được chính, nhưng

hồi ấy vẫn biên ngẫu suy đối, thế là
khá lắm. Nhưng trên thành có
câu đối nữa:

Quá quan tri, quan quan bề, thần, tướng
quá.

Giờ cầm nang coi thì không thấy
câu đối, vì quân sư có lẽ không biết
truyện Mạc-dinh-Chi sang sứ T. hoa. Không có chữ để đối, Hit tướng
công toan đáp bằng súng liên thanh
thì là tướng can rằng:

— Hai nước giao hiếu không nên
thù oán.

Hit-lê hăm hực vào trong trường, n.
rượu uống đề nghị mưu.

Còn can-dảm, xem hồi sau phân
giải.

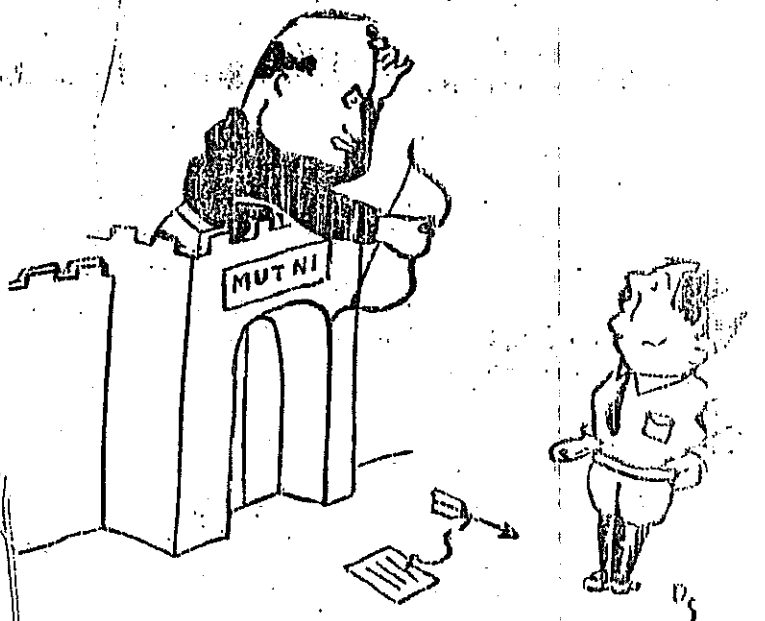
IV

Xét thư giặc, Hit-lê giận họ Mút số n.
Giờ cầm nang, tướng công khen quân
sư giỏi lắm.

Lại nói về Hit tướng công tức n.
lui vào trong trường nghĩ mưu. Đang
nghĩ, bỗng một tên quân Vo-Ni đem
một bức thư vào trình:

Thư rằng:

— Nước tôi vẫn nghe danh thư
quốc, nay mới biết cái tài ứng đối
song của quý nhân... Đáng lẽ ch.
tôi không mở cửa thành, nhưng
ngài có công lặn lội qua đây, ch.
tôi làm thế sợ bất nhã. Than ôi!



thế phải có quyền có biến, vậy ai
ngài vào cửa thành cho.»

Hit-lê nổi giận xé tan bức thư, n.
quân đem tên mang thư ra ch.
Nhưng là tướng hết sức kên: « Trong
lúc còn giao hảo, không nên chém sứ
giã ». Hit nghe theo, nhưng vẫn còn
tức, có một chút râu trên cằm, vể
chúi gần hết.

Phi cơ Hit sắp sửa chui qua cửa
thành, bỗng tướng trông lên thấy mấy
chữ to đề trên: « Ý-dại-lợi đại quốc,
đại thần, Mút-sô đại ni », bèn can

CHỮA LƯỚI MÂY GIẤY RẤT HẠ
ĐÓNG LẠI SÁCH PIA DA VÀ BIA YẾI RẤT ĐẸP
MUA LẠI SÁCH HỌC CHỮ PHÁP
MUA LẠI CÁC (HÈU-THUYẾT) CHỮ TÂY
VÀ QUỐC-NGŨ

NAM-KỶ thư-viện cho thuê:
10.000 quyển sách chữ Pháp
2.000 " " Quốc-ngữ
Mỗi tháng chỉ có..... 0\$80

NAM-KỶ THƯ-QUÁN kính cáo
17, Boulevard Francis Garnier, Hanoi - T.Đ. N° 6288



CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI GHO ĐƯỢC
NƯỚC HOA NGUYỄN CHẤT
HIỆU CON VOI

1 ló, 3 grammes 0\$20, 1 tá 2\$00 10 tá 18\$00
1 ló, 6 grammes 0.30 1 tá 3,00, 10 tá 27,00
1 ló, 20 grammes 0.70, 1 tá 7,00, 10 tá 63,00

PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.
Đại-Lý: MM. Phạm-hạ-Huyền 36 Rue Sabourain Saigon - Đồng-Đức 64 Rue des Can-
tonnais Hanoi - Thiên-Phản phố Khách Nam-dịnh - Phúc-Thịnh phố Gia-long Huế



NHÀ HỘ-SINH MỚI MỞ

42 Bd. Henri d'Orléans
(cạnh nhà Demange cũ)

PHÒNG KHÁM BỆNH

Phố Citadelle N° 16 bis 1

Cửa ông Y - sĩ y học

HOÀNG-GIA-HỘI

Nó làm thế, nếu ta chui qua thì nhọc cho quốc thể lắm.

Hít-lê-lại tức, giờ cầm nang ra tìm kẻ, bỗng vui sướng reo to lên rằng: «Thần mưu! thần mưu!»

Rồi làm theo cầm nang, Hít chạy ra chèo vắn mây bay, bay qua thành Ý. Trên mây bay, Hít vẫn còn tấm tắc:

— Quân sư giỏi mưu thực, nếu không có cầm nang, bao giờ ta nghĩ ra kế bay qua được mà lại bay qua tên Mút-Nil.

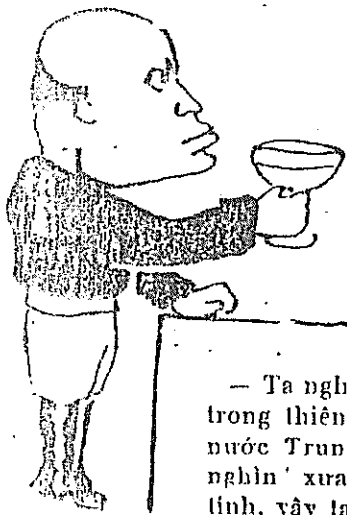
Muốn biết Hít-lê vào thành ra sao, xem hồi sau phân giải.

V

Trong tiệc yến, đón mới vui vẻ,

Ngoài bình-đao / huyệt sấn...gớm ghê

Khi bấy giờ, triều-dinh Ý-dại-lợi. Trong thì bày yến tiệc, ngoài thì đao phủ phục chung quanh. Thiên-tử Ý bàn rằng:



— Ta nghe việc lớn trong thiên hạ chỉ có nước Trung-hoa về nghìn xưa là khéo lĩnh, vậy ta theo kế

Quyền ở Đông-ngô và các kẻ phục-Tôn binh ở yến hội mà trừ Hít tướng công đi. Năm châu chỉ riêng ta còn chánh thể độc tài, như thế việc bá đồ thiên hạ chỉ trong chớp mắt.

Lại một truyền cho đao phủ trong khi yến tiệc, nếu thấy Mút đại thần ném chén rượu sấm banh xuống là xông ra giết phẳng họ Hít đi.

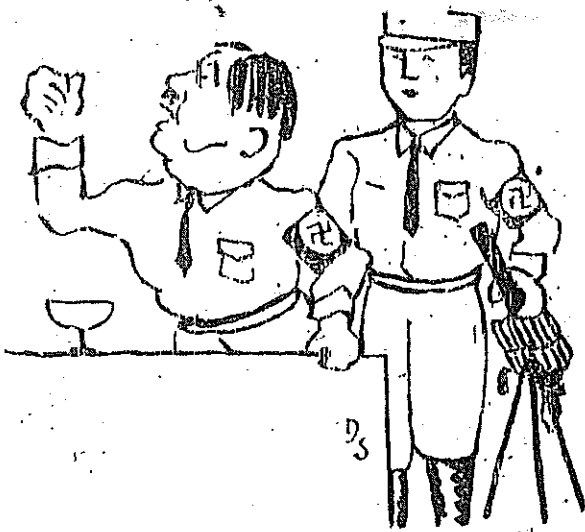
Lúc Hít bước vào bàn tiệc, thì miệng mỉm cười khi trông thấy các cao lương, mỹ vị để trên bàn Nhạc-công đánh trống cả rừng và thổi bài quốc ca. Thừa chừng, Hít đứng lên nói:

— Tôi nghe người quân tử phải biết nghe điều phải, người tiểu nhân thì không biết nghe. Thượng quốc đã mời tôi sang đây, chắc có điều muốn chỉ giáo và chắc có điều muốn thỉnh giáo. Vậy tôi có ba tấc lưỡi của Tô Tần để hiến thượng quốc nhiều ý kiến hay.

Rồi quắc mắt, nắm tay để giúp cho lời nói thêm hùng hồn, Hít nói rằng:

«Than ôi! thế giới cao qua là bởi đạo, là bởi có trận mạc. Vậy đánh trận thì phải có quân lính, mà muốn cho nước khác sợ thì phải hợp sức với nhau. Nước tôi binh mạnh, tướng hung, kẻ còn gấp hai, ba thượng quốc. Bài vua chúng tôi nghĩ rằng ta cùng

theo một chánh thể độc tài, nên mới bằng lòng cho tôi sang phó hội để giao hảo với thượng quốc đây. Sức mạnh của chúng ta sẽ làm cho thiên hạ phải thần phục. Nước tôi sẽ cùng



với thượng quốc chia san hà làm ba theo thể chân vạc và xin chỉ giữ lấy hai phần thôi.»

Hít còn nói rất lâu nữa. Sau cùng, tướng công đập tay xuống bàn như chấm một nét chấm mạnh vào câu nói làm cho những người trong tiệc đã bắt đầu ngủ phải choàng thức dậy, ngơ ngác trông ra. Hít kết luận rằng:

— Vậy thì ta nên có điều gì phải bàn ngay cho nhau biết.

Mút tướng công đứng dậy, đầu mở một lát rồi đọc một tràng hùng hồn nữa. Đoạn nâng cốc sấm banh lên chúc cho hai nước càng ngày càng nhiều binh khí, đánh trăm trận thành công. Rồi từ từ giờ tay lên, chực reo cốc xuống.

Hít-lê có chết không? Xem hồi sau phân giải.

VI

Hồng quý kế, Mút-Ni xanh mắt nuốt nước bọt, Nhờ thần run Hít tướng ta tại uống sấm banh.

Lại nói về lúc Mút-ni giờ tay lên chực đập cốc sấm banh, bỗng thì tướng của Hít-lê đứng phắt lên, đặt lên bàn cái súng cối say mà y vẫn dấu sau lưng từ lúc mới bước vào, rồi lấy khăn mùi soa giả vờ lau bụi ở miệng súng.

Mút-ni tay run lay bầy, cốc rượu cũng run theo. Mọi người trong tiệc,

mặt cắt không còn giọt máu. Mút thấy thì tướng họ Hít mắt long lên sòng sọc, tuy đang điềm tĩnh nhưng oai vệ, vẻ mặt tức giận hầm hầm. Hoàn hồn rồi, Mút sẽ hỏi Hít tướng công:

— Thiếu tướng đó là ai vậy?

— Đó là một tướng có công nhất trong cuộc trừ Do-thái vừa rồi. Lệnh truyền phải giết có ba vạn người mà tướng ấy giết nổi năm vạn.

Mút bối rối; lo sợ, nhớ lại kế phục đao trong Tam quốc, nhủ thầm hỏi rằng:

— Có phải là Triệu-tử-Long ở Thường-sơn đó chăng?

Hít thưa:

— Chừng như thế.

Mút liền dấu dùi, một mặt mặt sai đao phủ lui bết, còn một mặt nữa (vì Mút có đầu hai, ba mặt cũng như Hít-lê), còn một mặt thì mỉm cười tiến đến trước thì tướng họ Hít, nhưng có ý tránh ra bên cạnh cái miệng súng và hai tay nâng một cốc sấm banh đến mời.

Rồi mọi người lại ăn uống với nhau vui vẻ để đợi kỳ một tờ hòa ước bất xâm phạm và hiệp lực.

Lúc sắp chia tay, Mút còn ra ý lưu luyến Hít-lê, ghé tai nói nhỏ rằng:

— Túc hạ nhờ về tâu Đức-vương họ rằng ta có lời hỏi thăm. Còn truyện hôm nay thế là xong. Nhưng túc hạ nên giữ kín cuộc bán luận của chúng ta và nên phao ngôn rằng cuộc này ta chỉ bàn đến kế hòa-bình cho thế giới.

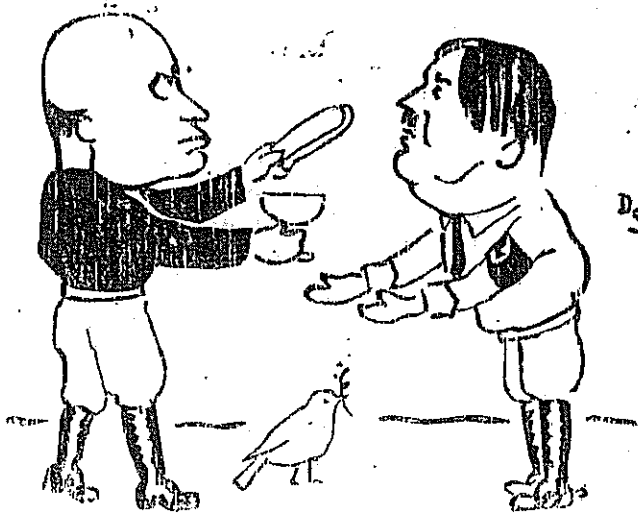
Nói rồi đi ngựa ra ngoài thành hơn ba mươi dặm để đưa chân, lúc sắp chia tay còn lặng thêm Hít-lê một cốc sấm banh, hai chiếc bánh bích-quy. Đó thực là:

Trước muốn cho nhau ăn sấm đạn, Sau ra dãi bạn uống sấm banh.

TÁC GIẢ ĐỒNG CHU LIỆT QUỐC VÀ TAM QUỐC CỘNG TÁC,

Lê-ta.

(Dịch đúng nguyên văn)



KINH CAO

Có nhiều bạn viết thư về hỏi tôn chỉ của Tự-Lực Văn-Đoàn để dự cuộc thi tiểu thuyết, vậy chúng tôi đem tôn chỉ Tự-Lực Văn-Đoàn lên báo Phong-Hóa lần nữa để trả lời chung các bạn đã viết thư hỏi.

Tiền đây xin nhắc lại thể lệ cuộc thi tiểu thuyết:

THẺ LỆ

1. Phải là tiểu thuyết làm ra và hợp tôn chỉ của Tự-lực Văn-đoàn. (Không nhận sách dịch hay phỏng thuật, hoặc sách đã xuất bản hay đăng báo rồi, không nhận truyện ngắn).

2. Phải đầy trên 100 trang giấy học trò 19cm x 32cm (viết một mặt giấy).

3. Giấy đề tên tuổi và chỗ ở cho vào phong-bì kín, gửi kèm theo bản thảo.

4. Hạn gửi đến 31 Décembre 1934 là hết.

Xin gửi về M. Nguyễn-tướng-Tan ở Phong-Hóa Tuần-báo - Hà-nội.

Tôn chỉ của Tự-Lực Văn-Đoàn

1. Tự sức mình làm ra những sách có giá trị về văn chương chứ không phiên dịch sách nước ngoài, nếu những sách này chỉ có tính cách văn chương thôi; mục đích để làm giàu thêm văn sản trong nước.

2. Soạn hay dịch những cuốn sách có tư tưởng xã-hội, chú ý làm cho người và cho xã hội ngày một hay hơn lên.

3. Theo chủ nghĩa bình dân, soạn những cuốn sách có tính cách bình dân và cổ động cho người khác yêu chủ nghĩa bình-dân.

4. Dùng một lối văn giản dị, dễ hiểu, ít chữ nho, một lối văn thật có tính cách Annam.

5. Lúc nào cũng mới, trẻ, yêu đời có chí phấn đấu và tin ở sự tiến bộ.

6. Ca tụng những nét hay, vẻ đẹp của nước mà có tính cách bình dân, khiến cho người khác đem lòng yêu nước một cách bình dân. Không có tính cách trường giả quý phái.

7. Trọng tự do cá nhân.

8. Làm cho người ta biết rằng đạo không không hợp thời nữa.

9. Đem phương pháp khoa học thái tây ứng dụng vào văn chương Annam.

10. Theo một điều trong chín điều này cũng được, miễn là đừng trái ngược với những điều khác.

Tự Lực Văn-Đoàn

PHONG-HÓA TUẦN BÁO

Mua báo kể từ 1 và 15, và phải trả tiền trước. Ngân-nhiều xin gửi về: M.Ng. tướng-Tam Directeur du P.H.

Tòa soạn và Trại-sư
no 1, Bd Carrot, Hanoi - Tél 374

GIÁ BÁO

Trong nước. Ngoại quốc
Pháp và thuộc địa
Một năm .. 3p.00 6p.50
Sáu tháng .. 1p.60 3p.50

V-Si TRẦN-VĂN-SANG

7B, phố hàng Giấy - Hanoi
Trước cửa el g Đông-xuân-trông sang
Người NAM KỲ mới mở lần thứ nhất:

PHÒNG THAM BỆNH

CHỮA ĐÚNG MỌI BỆNH
Chuyên chữa bệnh phong thũng và đau mắt
(Chữa mau chóng khỏi!)
Không tốn kém mấy.

AN NAM HỌC ĐƯỜNG

26 Nguyễn Trãi - 24 Phạm phủ-Thư - Hanoi

OUVERTURE DES COURS : Cycle primaire : 3 Septembre
Cycle primaire supérieur : 14 Septembre

Revue pédagogique et littéraire sous la direction et avec la collaboration des meilleurs professeurs de l'enseignement public et privé de l'Indochine.

Paraîtra le 1er Août : Cette revue constitue une aide précieuse pour les candidats au cepi, au diplôme, au brevet, un guide sûr pour ceux qui veulent se tenir au courant des nouveautés littéraires.

Abonnement annuel : (22 numéros) 1 \$ 20
Le numéro 0 \$ 06

Pour avoir le numéro spécimen, prière de se faire inscrire avant le 1er Août à la direction de l'école.

Un cours de Sténo - dactylographie sera ouvert le 2 Juillet 1931 à

L'ANNAI HOC - ĐƯỜNG

dont les frais d'études sont très modérés :
Sténo graphie 2.50
Dactylo graphie 2.50
Les deux cours ensemble 5.00

POUR TOUTES RENSEIGNEMENTS

S'adresser au Secrétaire de l'école

(24 Nguyễn Trãi)

ou à M. Phạm-huy-Quang,

204, Rue Coton, Hanoi

Tôi cũng chiều ý nàng, xin phép thầy me tôi về Lũng-luông.

Chế Sao giữ ngựa cho tôi lên, bảo rằng ngựa đó hiền lắm. Nhưng nàng thấy tôi không được bạo, nên dắt ngựa đi sát bên.

Chúng tôi thong thả đi theo con đường đồ quanh co bên sườn núi. Gió ấm hây hây thổi đưa qua những hương ruộng lúa đồng cỏ và thứ mùi cây lá đặc biệt ở các rừng chung quanh. Mặt Chế Sao yên lặng, ngẩng thờ, đôi mắt đen và sáng, tươi cười nhìn thẳng. Nàng có một thứ đẹp êm ái, trong trẻo khiến tôi ngắm không bao giờ chán và cảm thấy nàng thông minh hơn các bạn gái của nàng nhiều.

Các rừng núi trước người kiêu mị ấy nhuộm một thứ ánh sáng mơ hồ huyền ảo, có một thi vị thiết tha, ân ái, làm réo rắt tâm hồn tôi.

Một lần, tôi chăm chú trông nàng, lòng như cõi mơ ra, tôi cảm động quá, sẽ cất tiếng gọi:

— Chế Sao!

Nàng nhìn tôi ngạc nhiên hỏi:

— Gì? Noọng Mai?

— Không! chỉ có gì hết!

Rồi tôi cũng cười với nàng.

Lúc ấy tôi tự bảo tôi rằng: «chả biết là có được sung sướng mãi như thế này không?» và phảng phất có một lo âu của một người mới nằm mơ đã tiếc giấc mơ tàn.

Đến trước một giếng nước trong chầy quá những tảng đá lớn, anh và nhân, Chế Sao đỡ tôi xuống cho ngựa đi uống nước, rồi đến ngồi trên một tảng đá ở bờ suối, bên cạnh tôi. Tôi không biết nói gì, trở những hòn sỏi trắng nuốt, dưới suối:

— Chế Sao! trông đá sỏi có đẹp không, em muốn lấy về mấy hòn?

— Đá sỏi có ăn được đâu mà lấy.

Tôi chỉ thấy toàn ý vị trong câu đáp ngây ngô ấy và càng yêu mến nàng thêm.



— Chế Sao ơi!

— Gì thế, Noọng Mai?

Tôi nắm chặt lấy tay nàng:

— Chế Sao ơi! Chế Sao đừng giận em nhé!

— Ồ, sao chị lại giận Noọng Mai được, Noọng Mai ngoan lắm kia mà.

Tôi liền ghé vào tai nàng, đem hết tâm hồn âu yếm thơ ngây gửi vào một câu:

— Em yêu Chế Sao lắm.

Nàng khoa chân xuống nước, cất

tiếng cười khanh khách, hai má hây hây đỏ, vừa nhìn tôi, vừa đưa tay vuốt mái tóc trên đầu tôi.

Khi về đến Lũng-luông, Chế Sao giắt tôi đưa lên nhà khoe với cha mẹ nàng, rồi rủ tôi ra vườn, trở lên các cây mả bảo:



— Em muốn ăn quả gì, chị cũng lấy, chộp, tha hồ mà ăn.

— Em thích ăn cái quả vàng vàng nho nhỏ mà Chế Sao cũng thích ấy. Quả gì nhỉ?

— À! quả mắc-phì-phà!

Tôi cười vang lên:

— Mắc-phì-phà! mắc-phì-phà! cái tên nghe hay nhỉ! Thảo nào ăn ngon!

Nàng nhanh nhẹn chèo lên cây, vẫy gọi tôi cùng lên theo, rồi đưa quả cho tôi ăn. . . . Bỗng nàng nói:

— Noọng Mai nè, trông Noọng Mai trắng quá, Noọng Mai là con gái có hơn không?

Tôi hơi buồn rầu:

— Còn em thì em không thích Chế Sao là con trai dẫu. Em thích Chế Sao là chị em cơ!

— Tại sao thế?

— Tại. . . tại. . . Em không biết.

Nàng lại cười, tiếng cười rất vui vẻ thực thà, trong trẻo như nước suối.

— Noọng Mai à! sao bảo người kình không tốt? Noọng Mai cũng là người kình sao tốt thế. Chị yêu Noọng Mai lắm cơ! Noọng Mai đừng về suối nữa nhé, ở đây làm con nuôi «bà mẹ» (cha mẹ) chị, tôi chị cũng làm con nuôi «bà mẹ» Noọng Mai.

— Thế làm con nuôi thì phải thế nào?

— Cứ đến lễ thì phải đem gà thến và gạo nếp đến lễ bố mẹ nuôi.

— Ồ thế thì được lắm. Chế Sao cứ đem đồ lễ đến nhà em thì em lại lấy đồ lễ ấy biếu thầy me Chế Sao!

— Noọng Mai nói đùa thế, tôi giận đây!

Tôi nũng nịu, sẽ ngã đầu bên vai nàng, ngược mắt nhìn:

— Thì bao giờ em chả là Noọng Mai của Chế Sao!

Dưới tàng lá xanh non man mát, Chế Sao như một nàng tiên trong động, mà nàng liện ấy ngồi bên tôi, cười nói với tôi; lòng yên dịu của tôi vừa nhẹ nhàng vừa thấm thía như ánh nắng êm dịu, như làn khói

đùn dật đưa qua, như không-khí không vẩn bụi ở cảnh núi non thanh khiết này. . . . Tôi không biết ngồi đó với nàng trong bao lâu, tôi không biết rằng nàng nghĩ ngợi gì; đôi mắt của nàng chỉ có vẻ bình-dị, thản nhiên nhưng mỗi khi trông đắm-

đắm vào mắt tôi thì lại khiến tôi sồn sồn bối rối. Đến bữa cơm, tôi ăn cơm với cả nhà nàng. Mọi người khen tôi, chiều chuộng tôi, nhưng tôi sung sướng chỉ vì những lời khen ngợi ấy đã làm cho nàng vui thích. Nàng cho tôi xem đệm gối hoặc khăn áo tự tay nàng khâu ra; khoe các thứ vòng, khuyên và xuyên bạc là tư trang của nàng và bảo nhỏ tôi rằng:

— Bao giờ chị đi lấy chồng, chị còn có nhiều nữa kia, lại nhiều thứ đẹp lắm.

Tôi nghe nói, sầm mặt lại không đáp. Rồi từ lúc đó, tôi không cười nói như trước nữa. Nàng không chú ý gì đến, sau thấy tôi buồn thì cho là tôi nhớ nhà. Bao nhiêu lần tôi gọi nàng, đôi mắt trách móc, định nói với nàng một câu.

Nhưng khi nàng quay lại, đương cặp mắt nhìn tôi, thì tôi lặng yên, hoặc nói một câu vu vơ nào khác.

Đến chiều, nàng đưa tôi ra Quảng-Uyên, lúc từ giả về, nàng thấy tôi vẫn buồn, không hiểu sao, hứa với tôi rằng đến phiên chợ sau nàng sẽ đem rất nhiều mắc-phì-phà ra cho tôi. Tôi muốn giữ lấy nàng, bấu lấy nàng, hết lời tha thiết cho nàng nghe một câu thôi. Tôi muốn bảo nàng rằng:

«Chế Sao ơi! chị mà đi lấy chồng thì em giận chị lắm cơ đấy!» Nhưng tôi lại muốn cho nàng cứ trông thấy vẻ giản dị của tôi cũng hiểu được lời tôi định nói kia!

Một hôm nàng ra chơi, tôi không để ý gì đến hoa quả của nàng, chỉ để nàng cầm tay, yên lặng nhìn nàng như nhìn một người lạ. Nàng hứa các cảnh đẹp nàng sẽ

đưa tôi đến, hứa các cuộc hát vui nàng dẫn tôi đi xem; nhưng tôi vẫn không tỏ ra đáng vui mừng. Tôi giận nàng mà tôi lại yêu mến nàng hơn lên. Nàng buồn rầu bảo tôi:

— Hôm qua, một người quen «bà mẹ» chị về xuôi, chị buồn quá!

Tôi hỏi:

— Chị nhớ người lạ sao?

— Không.

— Thế sao buồn?

— Vì chị nghĩ đến Noọng Mai, chị không biết Noọng Mai có ở Quảng-Uyên mãi không?

— Ồ mãi làm gì? Vì ở mãi rồi cơ ngày. . . em không được làm em chị nữa cơ mà!

Tôi muốn nói thêm một câu hơn giận, nhưng tôi không nói. Thấy nàng hơi biến sắc, nên tôi vội nói:

— Em chưa chắc được ở mãi Quảng-Uyên, vì thầy me em muốn cho em về Hà-nội học.

Chúng tôi càng ngày càng thân thiết nhau, nhan sắc nàng đối với tôi càng ngày càng đắm thắm. Tôi về chơi Lũng-luông với nàng luôn. Những cảnh âu yếm bao giờ cũng diễn ra giống nhau, bao giờ cũng có một hương vị mới mẻ. Nàng không muốn nhắc lại câu truyện nàng sẽ lấy chồng, vì truyện đó nàng



không hiểu sao lại mất lòng tôi; cũng không muốn nhắc đến việc tôi sẽ về Hà-nội học: Nàng vui cười sung sướng như chim mùa xuân không biết đến ngày thu.

Nhưng tôi thường chợt có những phút lo âu, buồn bã không biết ngăn nào. . . . Những lúc đó thì tôi im lặng khi nàng nói cười, và khi nàng hỏi tôi thì tôi tỏ ra vẻ dằn-dối. Nàng lại cầm lấy tay tôi, vuốt bèn má hay mái tóc tôi, cố soi mói đôi mắt thơ ngây của nàng để dò ý tôi. Tôi phải vui cười ngay, vì không muốn để cho trái tim dằn-dối kia đau khổ. . .

Mùa hè năm sau, tôi thi đỗ bằng cơ thủy Thầy me tôi muốn cho về Hà-nội học ban thạc-học. Tôi thấy ngày phải xa cách nàng gần đến chừng nào thì lòng càng chua xót; rắp tâm hôm

NHÀ KINH NGHIỆM LÊ - HUY - PHÁCH

đã phát minh phùng thứ thuốc

số 10, số 4, đều giá 0\$50, bệnh nặng thể nào uống vào cũng khỏi, số 18 giá 1\$00 khỏi hạch, quả xoài, đau xương, rất thật. Sau khi khỏi Lậu và Giang mai, trong ống tiểu tiện như kiến đốt, gáy hay rết, nên uống ngay số 12 giá 0\$00 và số 22; hộp lớn 2\$00, hộp nhỏ 1\$00 mỗi thứ 2, 3 hộp là quét sạch vi-trùng lan trong máu và thận thật.

Lất cứ đàn ông hay đàn bà, mỗi khi ngứa say hoặc khó nhọc và vội tình dục sẽ sinh bệnh phùng tích: như da vàng, gầy còm, mắt xấu, tức ngực, ợ chua, đau bụng, trong bụng nổi cục (rối lại tạp) dùng số 13 giá 0\$50 khỏi ngay.

Thuốc cái nhà phùng số 59 giá 1\$00 uống 1, 2 chai em bần, thuốc này không sót ruột, không làm hại phùng bệnh như: phù, đau bụng, đi tả, ngáp, dột dãi, mỗi hàm khổ chịu.

CÁC THUỐC CỦA BÀN HIỆU KHÔNG HẠI SINH-DỤC VÀ SỨC KHỎE

LÊ - HUY - PHÁCH, số 12, Route Sinh-tử - HANOI

Chi-phải các tỉnh: Saigon, M. Dương-vân-Vy 109 d'Espagne (liệm, bán đồ đồng) - Nam-dịnh, M. Chấn-am-Lợi 202 Maréchal Foch - Hải-phòng, M. Nam-Tân 82, Bonnal

đều có quyền bệnh nguyên kính tặng các ngài

nào nằng ra chơi, tôi sẽ nói một câu thật tha-thiết đủ tôi biết là vô lý, để cho nàng không nên quên, không nên bỏ Ngọng Mai của nàng.

Nhưng bỗng có người về xuôi, thầy mẹ tôi bắt phải về ngay, tôi không kịp than thở, từ biệt với Ché Sao của tôi nữa rồi. Nhắc là không được tôi đi o Ché Sao biết rằng tôi bao giờ cũng yêu nàng, yêu nàng như một người chị em-ái, như-mi, nhưng « nếu Ché Sao lấy chồng thì em khổ lắm đấy! »

Tôi tự bảo tôi đến mấy mươi lần cũng tôi vô-lý lắm, tôi thương yêu nàng một cách không phải đường. Khi ở Hà-nội, tôi chỉ muốn nhớ nàng như nhớ một người bạn xa thôi, nhưng lòng tôi có nhiều lúc ảo não!

Tôi miệt mài học hành, tập nhẫm lấy tính tình và tư cách người thành thị, nhưng cảnh rừng núi với Ché Sao của tôi ở trong đó vẫn không bao giờ phai nhạt trong tâm trí tôi. Nên những khi đêm trăng, đứng trên bờ bên cửa sổ, trông cảnh sân trường vắng lặng, trông cảnh cây đa đầy nổi bóng-khuâng, tôi thấy như có một bài thơ rêu-rắt ở trong tâm hồn. Tôi nhớ lại những điệu hát thật tha, mộc mạc của người thổ, bên tai văng tiếng Ché Sao; tôi thường âm thầm mà tự bảo mình rằng:

« Mặt trăng kia treo cao trên trời cao, dân dân, ai ai cũng trông thấy, sao lại không là một tấm gương trong sáng để khi ta nhìn lên, ta trông thấy hình ảnh cái nhà sàn của Ché Sao? Mà khi Ché Sao có ra sân đứng thì cũng thấy bóng ta trên đó đang buồn rầu trông nhớ tôi pàng. »

(Chết rồi)

Tháng mưa bụi sương mù của thành phố lại càng khiến cho nỗi tưởng nhớ của tôi càng thêm thêm thía. Nhưng tôi mong vì sắp được nghỉ về Quảng-Uyên chơi. Tôi đã tưởng trước đến lúc sung sướng được gặp Ché Sao, được đi chơi với Ché Sao, tôi sẽ kể cho nàng nghe nỗi lòng của tôi để nàng yên ủi.

Không ngờ lúc tôi nhà, tôi được tin nàng đã lấy chồng từ tháng trước, nghĩa là tôi không còn hy vọng được gặp nàng! Thầy mẹ tôi không hiểu được nỗi buồn tôi sâu xa của tôi, mà tôi cố nén lòng không để gia-đình tôi thấu rõ.

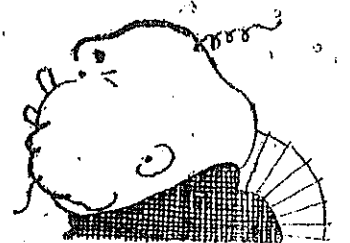
Nửa năm học và sự giao tiếp với bạn bè ở Hà-nội cũng đã làm cho tôi trông già sự thực, làm cho tôi lúc đó biết nghĩ. Tại biệt Ché Sao lấy chồng là một việc thường lắm. Cái tâm hồn chất phác của nàng không thể có những tính-tình thâm-thiết lâu bền được. Tôi không oán giận nàng một cách vô-lý như trước. Nàng đã là một cô thiếu phụ mang tên và sống chung với người khác, sống một cuộc đời bình thường như trăm, nghìn chị em cùng giống cô nàng, chưa chắc có lúc nào nghĩ tới tôi.

Nhưng tôi chỉ tiếc cô con gái dịu dàng là Ché Sao của tôi thôi, tôi tiếc người sơn-nữ thật tha đã yêu mến tôi một cách thật tha, và đã vô tình đeo vào lòng tôi những nỗi khổ đau mới mẻ của sự yêu thương thứ nhất.

THẾ LỮ



C. U. O. I.



Của Đ. Thành Hanoi

Giải nghĩa

Lý Toét một hôm đưa con ra Hanoi chơi.

Đi qua vườn Bách-thú, bố bảo con: « Đây là Bách-thú đấy nhé? »

Con ngạc nhiên, hỏi bố: « Bách thú là gì ạ? »

— Bách là trăm; thú là vật, tức là một cái vườn có trăm con vật.

Một lát đi qua Gò-đa, con hỏi:

— Gò-đa là gì ạ? »

— Đa là nhiều, gồ là... là...

— Là gì ạ? »

— Là, là... gồ gồ!!!

Của N. C. Chính Bắc-ninh

I. Chửi nhảm

Trong vườn nhà chùa có một cây chay rất sai quả. Một lũ trẻ con chần trâu kéo nhau vào hái trộm. Bỗng sư ông ở trong chùa đi ra trông thấy giận lắm, liền mắng rằng:

« Bá ngọ đưa nào ăn chay ở chùa này nhá! »

II. Khôn vặt

Bà ECH — Có bán cho tôi một lọ nước hoa.

Cô BÀNG — Tháng này, nước hoa mỗi lọ cao lên những 15 xu cơ ông ạ, ông có mua không? »

Bà ECH (vờ, ngẫm nghĩ) Thế có bán cho tôi lọ nước hoa cuối tháng trước vậy.

Của N. V. Khôi Hanoi

I. Trong phòng học

Trò Tư (gật) — Gớm! anh Ba làm gì mà ngáy như sấm thế?

TRÒ BA (thức giấc) — Tôi ngáy có ngăn trở đến sự làm việc của anh không?

— Vẫn biết thế, nhưng làm mất giấc ngủ của tôi.

II. Tôi đi gọi đội xếp

Mình đang đi về văn ngoài phố, bỗng thấy Hiến hốt hoảng chạy qua, vội nắm lại hỏi rằng:

— Kia! chạy đi đâu mà vội thế?

— À! tôi chạy đi gọi đội xếp để hai người khỏi đánh nhau.

— Ai với ai thế?

— Tôi với một người nữa đấy mà!

Của Chúc Thái-bình

Nói khoác

Một anh nói khoác rằng làm một cái điều ở trong nhà không vừa, phải làm riêng một cái nhà rất to ở ngoài ruộng để để cái điều ấy. Một hôm giới mưa, hai mẹ con đưa ăn mây vào ăn trong cái sáo. Khi có gió anh ta đem diều ra thả, nhưng sáo chỉ kêu có một tiếng, không ai biết thả làm sao. Đến khi diều xuống, nhìn trong cái sáo thì ra hai mẹ con đưa

ăn mây đang lấy chiều (che gió để thổi cơm...)

Của Đ. Thi Thơm

Ghét gái

— Đố anh ai ghét gái?

— Nhà sư.

— Không.

— Cổ đạo.

— Không.

— Chịu đấy.

— Cu li xe.

— Nói la.

— Anh không trông thấy cu li xe vừa chạy vừa chống mõng vào các tiền thư thật đẹp ngồi trên xe là gì?

Của Đ. Giang Hadông

Mày mở hộ tao

Lý Toét lên chơi với con làm bởi cho một ông tây. Chiều đến rảnh việc, cậu bồi lên cửa sau đi chơi mát, đến cụ lý cứ để cửa mở đứng đóng. Giới đã tối mịt mà cậu bồi mãi chưa về. Ông tây ở trên gác xuống thấy cửa ngõ liền đóng. Một lúc, cậu bồi về gõ cửa. Lý Toét hỏi: ai?

— Thầy mở cửa cho con ạ!

Lý Toét ra mở cửa, cầm then hết sức kéo, không biết có then mộng, ngang, nên kéo thế nào cũng không được. Lý Toét liền bảo con: chặt quá, chịu thôi, mày vào mà mở hộ tao!

Của N. H. Huỳnh Namdinh

Loan quá

A bị bắt vì có người khai chính hẳn trông thấy A vào nhà hẳn ăn trộm.

Hôm ra tòa, quan tòa hỏi A: « người kia bảo chính, mắt người ấy trông thấy anh vào nhà người ấy ăn trộm, có thực thế không? »

A — Bẩm quan lớn, thực? là oan con quá! Hôm con vào nhà anh ta thì giới lối và lại anh ấy thấy động, sợ quá, chui xuống gầm giường thì anh ấy trông thấy rõ mặt con thế nào được.

Vô danh

Mồ bụng

— Bác ạ, bụng tôi tự nhiên sưng to bằng cái trống, thấy thuốc ta không hiệu là bệnh gì, mà tôi chắc tôi không thể sống được. Sau này, tôi có chết đi cũng phải lên mồ độc-lở Hanoi...

— Ô hay, chết rồi, cụ còn mời đốc-lở làm gì?

— Để mở xem mình chết về bệnh gì cho nó đỡ bức!

TIỂU-LỆ CUỘC THI VIII CUPH VÀ THI TRẠCH KHUÊ-HAI

Mỗi bài không được quá 30 dòng.

Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao độ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà ban giám xét là hay nhất.

Giải thưởng (về 6 số 98, 99, 100, 101, 102)

a) về cuộc thi vui cười:

Giải nhất: các thư sách đáng giá 3.00

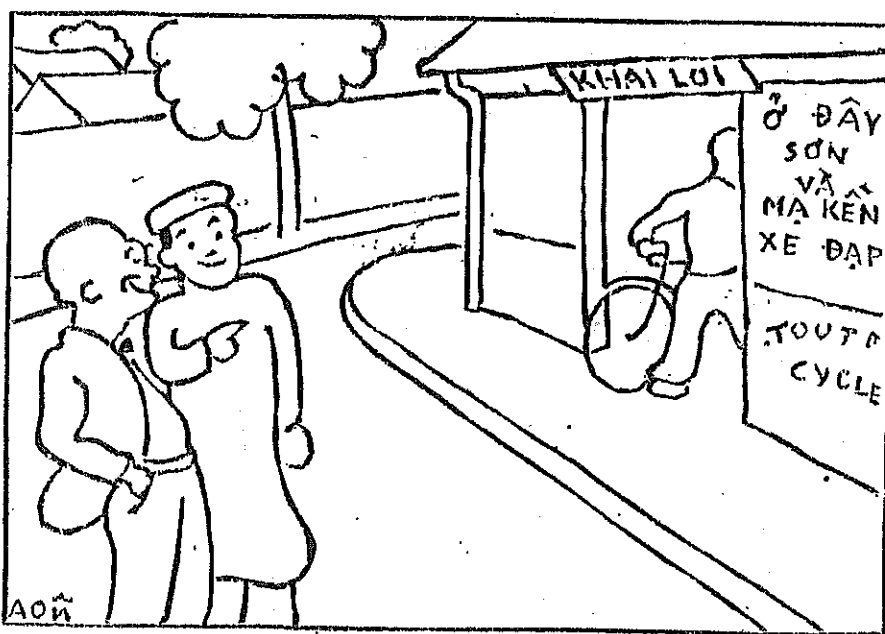
Giải nhì: các thư sách đáng giá 2p00

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: các thư sách đáng giá 3p00.

Giải nhì: các thư sách đáng giá 2p00

Ban-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bằng kê các thư sách tây, nam của một hiệu sách. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyển nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được, miễn sao cho đủ số tiền thì thôi. Tiền gửi và phần các bạn chọn. Hoặc các bạn muốn đổi lấy báo bịch không lấy sách cũng được.



— Anh biết là nó giắt xe của anh mà anh không tóm ngay lấy nó.
— Vội gì, nó đem vào hiệu sơn lại và mạ kền lại đấy mà. Hôm nào xong tôi đi trình cầm lấy về cơ hơn không?

THUỐC LẬU HỒNG KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang mai, bệnh hạch lên soái, nóng rét, đau xương, rất thối, rức đầu, nổi mề-day, ra mào gà, hoa-khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là khỏi-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ ĐƯỢC-PHÒNG

88, Route de Hué (số cửa chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ich-sinh-Bường 190, phố Khách, Nam-dinh — Xuân-Hải 5, Rue Lạc-sơn, Sơn-lầy — Phức-Long 12, Gordinnier, Hai-duong — Bát-Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát-Tiên, Paul Bert, Huế — Bát-Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-Trang — Đức-Thăng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

CUỘC DIỄN BẠO

Ai ngờ, ai thừ?

Ông Xứ-Ưng ở báo Nhật-Tân và cụ Huỳnh-thức-Kháng ở báo Tiếng-Dân, độ này cãi nhau kịch liệt về câu truyện mơ ngủ và chiêm bao. Ông này bảo ông kia mê ngủ, ông kia bảo ông này mê ngủ. Ông nào cũng giữ cái thừ về phần mình.

Nhân vì câu truyện Tướng-giới-Thạch với Nhật-bản làm sao, ông Xứ-Ưng lên tiếng bảo cụ nghề Huỳnh, rằng:

— Tướng-giới-Thạch có quan hệ gì đến nước ta mà cụ phải lo cho hần? Cụ thật mê ngủ rồi, và cái lối văn của cụ viết thật là một lối văn «ngái ngủ».

Cụ Huỳnh trả lời:

— Tôi việc gì phải lo cho họ tướng. Ông nghĩ như vậy, chính là ông mê ngủ, chứ không phải là tôi mê ngủ. Mà văn của tôi cũng không ngái ngủ bao giờ cả.

Ông Xứ-Ưng đáp:

— Không, không phải tôi mê ngủ mà chính là cụ mê ngủ. ụ mê ngủ, tôi bảo cụ mê ngủ, mà cụ lại cãi là không mê ngủ, thì chính là cụ mê ngủ. Trước thì cụ còn ngủ ít, chứ bây giờ thật ngủ say rồi.

Cụ Huỳnh lại cãi:

— Tôi vẫn thừ chứ có ngủ đâu! Tôi không mê ngủ mà ông bảo tôi mê ngủ, chính là ông mê ngủ. Ông mê ngủ, tôi bảo ông là mê ngủ, ông cãi là không mê ngủ, thì ra ông ngủ đã lâu rồi!

Kút cục lại, ta vẫn chưa biết cụ Huỳnh ngủ hay không Xứ-Ưng ngủ, ông Xứ-Ưng thừ hay cụ Huỳnh thừ?

Ông này bảo ông kia ngủ, ông kia bảo ông này ngủ... thôi để hai ông ngủ cả đi cho xong câu truyện chiêm bao ấy.

Thạch Lam.

Sống miệng

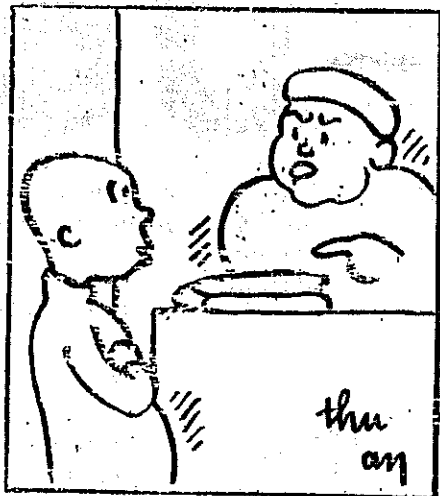
Báo Nhật tân vốn nhiều nhà viết văn có cái óc rất thông minh và có cái miệng ăn nói rất nhã nhặn, vì vậy những bài báo ấy nói đến Phong-hóa có nhiều giọng khả ái đến nỗi Từ Ly không giám có cái lễ độ đáp lại.

Gần đây có một bài của báo ấy, bạn đồng nghiệp Đuốc nhà Nam trong Namkỳ trích ra để bạn tán đến.

Bài của báo Đ. N. Nam như sau: Không phải ăn cắp đâu

Gần số báo Nhật tân ấy, nơi mục «tiếng lành tiếng dữ» có đoạn này:

«Ai cũng biết rằng P. H. là cơ quan của lý loét. Song không mấy ai biết rằng lý loét chẳng phải là nhân vật có cái óc hẹp hòi của P. H. nặn ra. Lý loét chính là anh chàng Bicarđ trong báo «Le Canard enchainé» hẳn ta trộm về rồi lấy khẩu thay vào mũi



Người ta có mấy thứ răng?

- Băm, có ba thứ.
- Tốt lắm, thế ba thứ răng gì?
- Băm, răng trắng, răng đen và răng cái mã.

ká-kết, nhưng vẫn giữ râu mày và làm tính như thế.

«Cái hành vi ấy tướng cũng không khác gì bọn ăn cắp xe máy của người đem về thay ghi-đông đi».

Đó là báo Nhật tân cho báo P. H. ăn cắp của báo tây, nhưng Lưu-linh tôi nghĩ không phải là một việc ăn cắp, ông Lục-ly của báo N. T. nói lầm rồi đấy.

Báo giới quốc âm ta mới có chừng vài mươi năm nay, nghĩa là có sáu báo giới Pháp nhiều lắm, — bẽ nào báo giới Pháp cũng kinh nghiệm và lịch duyệt nhiều hơn báo giới nước nhà, cho nên việc chúng ta bắt chước của báo giới Pháp cũng là một việc rất thường, có gì đâu gọi là ăn cắp? Đó là một việc học khôn hay bắt chước của người ta, việc ấy rất hữu ích cho cuộc tiến hóa, bất luận về phương diện gì cũng vậy.

Như người Nhật bắt chước theo công nghệ Âu châu mà mở mang chấn chỉnh lại nền công nghệ cũ của họ, chẳng là người Nhật giỏi ăn cắp ư? Ăn cắp mà làm cho nước Nhật trở nên hùng cường thì cũng cần mà làm nghề ăn cắp ấy.

Nếu cứ theo như ông Lục-linh bẽ bắt chước là ăn cắp thì dân tộc ta đâu có tiếp xúc với văn minh Âu Mỹ, cũng vẫn đứng một chỗ, không ngó đâu cho xa, và cứ bó họ giữ mãi những cái cũ kỹ sở hữu của mình, nếu vậy thì dân tộc Việt Nam này có ngày sẽ bị tiêu hồn lẫn cả xác, phải vậy không, ông Lục Linh?

Ông Lưu Linh cũng ngây thơ quá. Báo Nhật-tân-lâu cũng vẫn biết như ông, nhưng họ nói được chữ «ăn cắp» là họ mát lòng rồi, họ có cần gì đến lễ phải hay chân lý, mà ông còn hỏi họ.

Họ lấy thế làm sống, làm tôi lại nhớ đến mấy chị hàng rau trên chợ Đồng-xuân hay chợ Biên-thành, nói được những câu thô bỉ, tục tằn là há dạn.

Họ đã dễ tính như vậy, ta cũng nên cho họ tha hồ được há dạn.

Từ Ly

Lê ta l

Kinh tế khủng hoảng

Tôi ở trọ dưới Bạch-mai, nhà người bạn của một người bạn của Linh. Tôi trông ở số tiền tám đồng là tiền dạy hỗn người học trò đề tiêu pha và trả tiền cơm tháng. Bốn người học trò của tôi, mỗi người học một lớp, người nào cũng ngang tuổi với tôi, nhưng hơn tôi về sự dốt và lười. Cái đó không hề gì. Tôi vẫn hết lòng dạy và hết lòng mong đến cuối tháng họ trả đủ tiền.

Không ngờ mới được ngót một tháng đầu, một buổi sáng kia, tôi ngồi chờ mấy người học trò quí của tôi mà không thấy họ đến. Họ quên không bảo cho tôi biết trước và quên luôn trả tiền tôi.

Tôi ngồi nhà chờ hơn năm hôm nữa xem họ có nhớ ra không, nhưng cái trí nhớ của họ kém quá.

Trễ mà tiền cơm không có, nhà chủ đã bắt đầu hỏi tôi xem tháng ấy có 31 ngày hay là 30 ngày? Tôi bèn chạy đến cầu cứu với Linh. Đến nhà, Linh đi vắng. Tôi vội vàng ngoạch mấy chữ để lại:

«Anh Linh ơi (vì chúng tôi đã gọi nhau bằng anh),

«Lê Ta sắp chết đến nơi rồi. Bốn tay học trò trọng yếu của tôi đều từ chức cả. Tiền cơm tháng này, anh liệu thế nào giúp tôi k'ron? thì cái danh giá của tôi nguy mất.»

Tôi trở về nhà trọ, trông thấy cái mừng của nhà chủ hiện trên mặt: họ đã tưởng tôi trốn mất. Tôi nói với họ rằng: tôi đang chờ một món tiền, chỉ đến chiều hôm ấy sẽ có, để họ yên lòng. Đến chiều, Linh nhớ một người cầm xuống cho tôi cái phong-bì, trong đó có đựng cái hy vọng của tôi. Cái

hy vọng ấy là mấy chữ như sau này:

«Anh Lê Ta,

«Tôi không sắp chết như anh đâu. Tôi chết rồi kìa! Nhặt là tiền cơm của tôi cũng chưa trả được. Không những thế, chủ nợ của tôi lại đến làm bộ, họ nói lời tệ quá và nhất là nói động đến nghề làm báo của tôi, lúc mình tôi trả lời họ bằng một quả lống».

Tôi chỉ còn kịp viết cho anh mấy chữ này, trước khi bị cảnh sát lôi cổ vào bóp. Nhưng anh cứ yên lòng».

Tôi không yên lòng cũng phải có mà yên vậy, mặc số mệnh muốn xoay mình ra sao thì xoay. Trong lúc ấy thì người chủ nhà từ từ của tôi đình việc thổi cơm cho tôi ăn.

Chiều hôm sau, tôi ngồi lĩnh tọa, suy nghiệm đến mấy câu thánh triết tàu và ngạn ngữ tây, để đỡ dành cái bụng đói của tôi. Trước hết, tôi nghĩ tôi rằng tôi là một người quân tử: «quân tử thực vô cầu báo», nghĩa là ăn không cầu no. Vậy thì mình càng không no, càng là người quân tử. Nhưng cái dạ dày của tôi không muốn thế, bắt đầu nổi cách mệnh để phản kháng chính sách của tôi. Lúc ấy thì câu ngạn ngữ tây: «Qui dort, dine» (Ai ngủ là người ấy ăn) đến hiển-dụ tôi trong lúc tỉnh thế rối loạn.

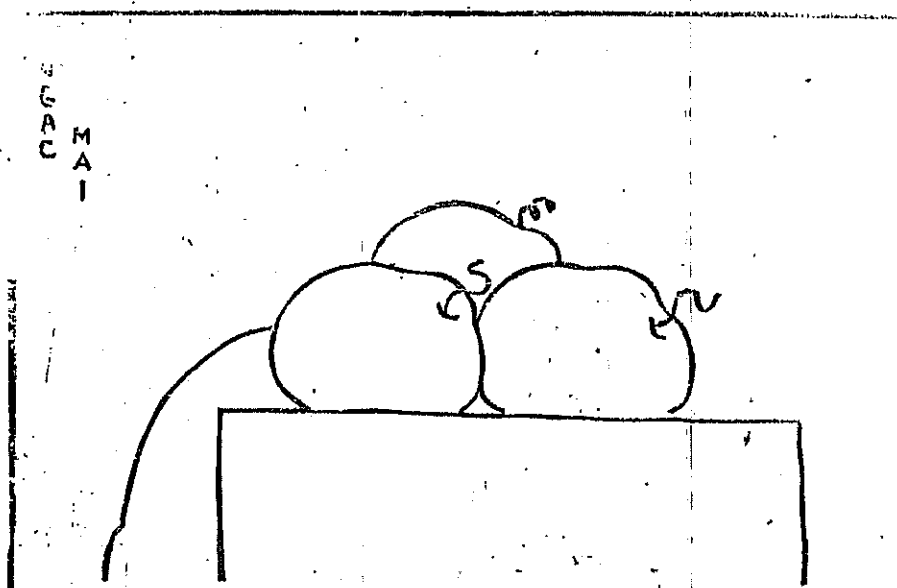
Trong lúc ngủ — ôi! mĩa mai — tôi nằm mơ thấy Linh cho tôi vay rất nhiều tiền và đãi tôi bữa tiệc rất sang. — Tôi ăn đến tức bụng mà vẫn không hết đói.

Bỗng tôi bị một người dựng tôi ngồi dậy, cầm cổ tôi lắc như người sóc thế, tôi mở mắt thì chính là Linh.

— Người ta nhàn hạ nhỉ, ngủ gì mà gọi như cháy đói không dạy.

Tôi ngơ ngác hỏi:

— Hết rồi à?



TRANH

ĐẾN 15 THÁNG

15

8

NHẬT

ĐỊNH

IN

MÃ

Các bạn yêu thơ Thế-Lữ nên gửi ngân phiếu về giữ trước. Quá hạn 15 tháng 8 1.

Mỗi cuốn giá 1\$00 — Tiền cũ

Ông Nguyễn-tường-T

KHÔNG NHẬN GỬI THEO CÁCH LĨNH HÓA GIAO NGÂN — T

un báo.

(10)

— Hết gì?
— Hết món ăn. Tôi đang ở cao-lâu với anh kia mà!
— Rồi tôi kể chuyện giấc mơ cho Linh nghe. Anh ta cười, rồi đưa tôi nửa chiếc bánh tây còn nhét trong túi. Tôi vừa nhai bánh vừa hỏi Linh:
— Sao bảo phải vào bốp?
— Thì tôi ở bốp ra đây.
— Không việc gì nữa à?
— Xong rồi. Tôi đã điều đình với lão chủ nợ và hứa sẽ trả thêm một phần lãi nữa để chữa lại quả tống của tôi. Không những thế, tôi lại tìm được một chỗ khác nữa... Đây anh cầm lấy số tiền này mà trả tiền cơm. Rồi lại về hàng Bông ở với tôi, ta tính kế khác.

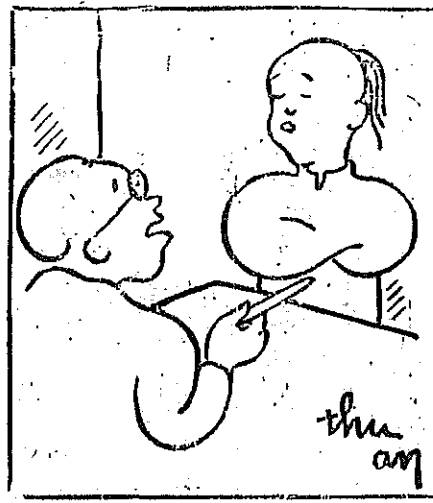
Ở chung

Đến hàng Bông, Linh bàn với tôi tăng:
— Từ trước đến nay, tôi vẫn sống bằng lòng một mình, việc tiêu pha không bao giờ tính toán hết. Anh lại ở với tôi, anh phải giữ hai chức: làm bạn và làm người nội trợ của tôi.
— Bất sẵn lòng.
— Lương mỗi tháng tôi được ba mươi đồng. Nhưng cứ đến ngày mồng ba hay mồng bốn là hết. Chủ nợ nếu không sẵn khéo thì không đòi được trình nào. Tính tôi thế. Hễ có xu trong túi là thế nào cũng tìm cách vung đi cho hết ngay.
— Vậy anh làm sổ dự toán cho tôi. Tôi sẽ sống một cách rất trưởng giả — nghĩa là rất há tiện.
— Rồi lấy giấy bút, Linh vừa tính vừa nói:

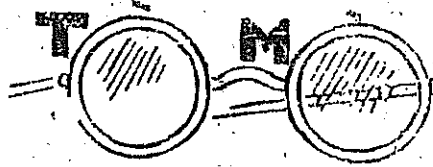
— Mỗi tháng 30\$00 lương, trước kia tôi trả 8\$00 cơm và nhà ở. Bây giờ không thể nữa, ta làm cơm lấy mà ăn. Anh biết thổi nấu, chứ?
— Biết.
— Vậy đề 10\$00 vừa tiền ở, tiền ăn cho hai đứa mình; 5\$00 tiền nhà...
— Thế là 15\$00.
— Còn bao nhiêu, tôi trả nợ dần. Cứ thế, trong bốn, năm năm, may ra tôi hết được nợ.
— Còn tôi?
— Anh thì tôi sẽ tìm việc cho.
Linh đến tòa báo một tuần lễ bốn ngày, những khi ở nhà cũng làm việc. Anh làm việc thất thường, lúc suốt ngày gác chân lên bàn, ngửa mặt lên trần thổi sáo, lúc rủ tôi đi khắp các phố Hà Nội làm như người phiêu đảng. Có lúc ngồi cặm cụi xem báo hay viết suốt đêm.
Anh không nói chuyện với tôi về việc làm báo bao giờ. Nhưng lần bạn ở đầu về, có chuyện gì vui thì kể cho tôi nghe rồi cười âm thầm. Hoặc gặp điều gì bất bình thì trợn mắt nói như gắt với tôi.
Rồi xảy ra chuyện một người tây đánh một người nam ở trước một rạp chớp bóng. Linh nghe biết chuyện về nhà bực tức suốt đêm không ngủ được, chốc chốc lại lúi túi dạy ước mắng tay lên má tôi và nói một cách dữ dội:
— Nó khốn nạn đến thế là cùng! Anh thử tính xem... nó tát người ta, rồi lại còn gọi những đứa khác đến sâu sè người ta nữa.
Tôi gật đầu:
— Phải, khốn nạn lắm! Nhưng anh để tôi ngủ yên.

(còn nữa)

LÊIA



— Khi vua Lê-Thánh-Tôn lên ngôi thì ngài làm gì trước nhất?
— Dạ công việc trước nhất của ngài là ra ngồi lên ngai rồng.



Quảng cáo kỳ khôi

Đây chỉ là truyện nước Mỹ. Một buổi sáng, các báo chỉ đều đưa nhau đăng lên trang đầu một tin sau này:
«Đêm hôm qua, người ta thấy ông X., một nhà kỹ-nghệ rất giàu có, nằm bất tỉnh nhân sự trên một vũng máu, ở trong một chiếc nhà con ngoài tỉnh.
«Cạnh ông, cô Y., đào hát tại rạp Tân-đài cũng bị trọng thương ngất hẳn người đi. Người ta đã mang hai bệnh nhân vào điều chữa trong một bệnh viện có tiếng. Khi tỉnh dậy, cả hai người đều nhất định không chịu nói rõ cái tấn thảm kịch vừa xảy ra thế nào. Sở cảnh sát mở cuộc điều tra ngay, nhưng cũng chưa khám phá ra sự gì, vì không có một dấu vết khả nghi nào...»
Ngày qua, tháng lại, việc bí-mật vẫn ần ỉn trong chiếc màn u-tối. Các bệnh nhân đã bình phục như thường, vì thương tích lúc đầu tưởng là nặng, lắm thì lại hóa ra rất nhẹ.

Rồi thì trong các cột báo nào cũng đặc những bình ảnh, tiêu sử, cả đến truyện tư của hai người... Một tuần lễ sau lại đăng thêm một tin lạ lùng khác:

«Bà trước Z., chủ một hãng rượu bia bị mất tích. Rồi một phóng viên lâu lỉnh muốn bịa ra một truyện để làm cho hai việc đó có liên can với nhau, liền đăng một bài dài, đại ý nói bà trước Z. có quen biết cô đào Y..., mà trong việc này chẳng có gì là lạ cả: chỉ là một tấn kịch ghen về tình.»

Cộng chúng lại xô đẩy nhau vào để biết rõ nguyên nhân. Nào bố mẹ, anh em, họ hàng cùng bạn bè của các vai chính đều được các nhà báo tới phỏng vấn. Tiện thể, người ta được dịp tuôn ra hàng tràng cái hay. Nào khen cái

tài giỏi của đào Y..., nào ca tụng đồ hàng tốt đẹp của ông X... đến rượu bia trước kia rất tồi của bà trước Z..., nay ai cũng thì nhau uống, vì cho thế mới đúng «mốt».

Nhưng màn bí-mật vẫn chưa hé chút nào, công chúng đã chán nản không nói tới nữa, thì bỗng một tia sáng rọi ra làm cho ai nấy đều lạ lùng. Những thương tích kia chỉ là vết sây sứt soàng, nhưng khéo làm che mắt được cả các y-sĩ. Nhờ một cách dàn cảnh rất tài tình, nên cái việc bí-mật kia, cái việc ghê gớm lạ lùng, chỉ là để làm quảng cáo một cách khác thường cho tài sắc của đào Y..., cho đồ kỹ nghệ của ông X..., cho rượu bia của bà trước Z...
Kỳ khôi thật!

Mà biết đầu sau này, những việc vợ giết chồng, con bắn chết cha, chỉ là một cách làm quảng cáo cho hiệu lập hóa A., hay sườn máy móc B...

Chớp bóng

Những người «nghệ» chớp bóng hay viết thư hỏi truyện tư vẫn lời thôi với những ngôi sao mà mình vẫn phục xưa nay.

Một tài tử phẫn được bức thư sau này của một bà tề gia nội trợ giỏi:

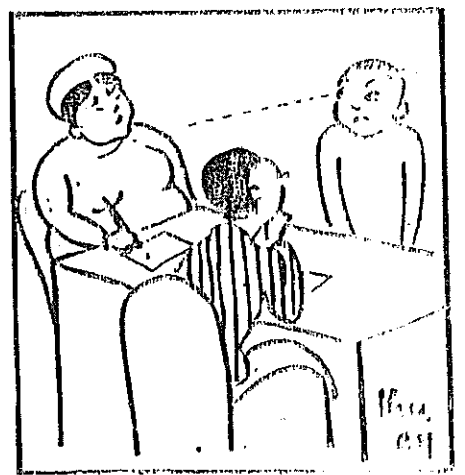
«Thưa ngài, hôm qua đi xem chớp bóng, được dịp mà phục cái tài ngài đóng vai đầu bếp rất giỏi, vì món cá ngài nấu đó coi ra có vẻ ngon lành, thơm tho lắm. Vậy xin ngài làm ơn cho biết cách thức nấu thế nào?»

Lại một bà thích chớp bóng viết cho một ngôi sao:

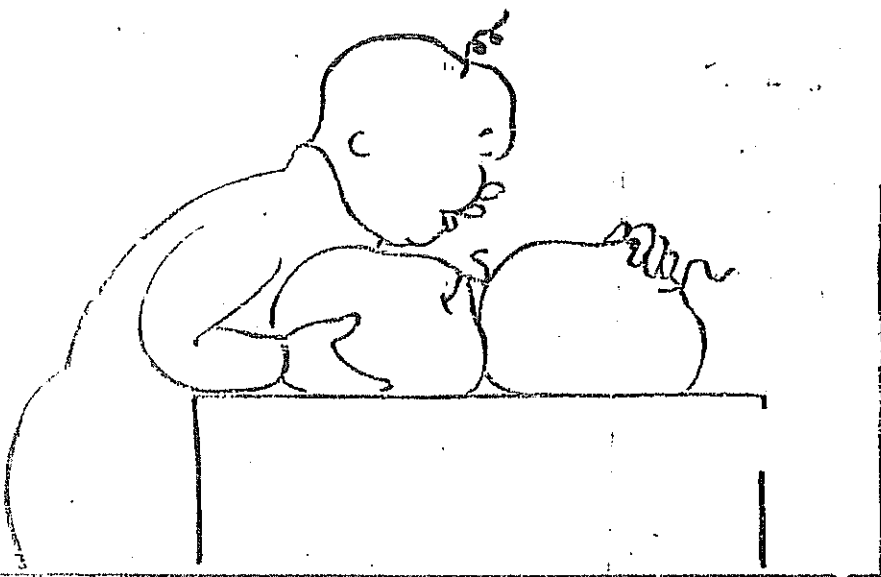
«Thưa bà, bà làm ơn gửi cho xin một bức ảnh chụp con chó Bi-bi quý của bà. Còn ảnh bà thì tôi đã có...»

Thảo Sặc

LIÊN TƯỜNG



— Khi bà Trưng-Trắc ra trận thì cười gì?
— Bầm, bà ấy cười... cười... vui ợ.



NG LỜI

VĂN THƠ

CỦA THÈ - LỬ

nhận bán cho ai cả vì chỉ in đúng số người đã gửi tiền về nhận mua trước thời.
— Gửi ngân phiếu 1\$20 về:
Phong - hóa, Tuần - báo
TA KHÔNG KÈM NGÂN PHIẾU THÌ COI NHƯ LÀ KHÔNG CÓ



ĐÔI MÙA GIÓ

XÃ HỘI TIỂU-THUYẾT

Trong hai người đến chơi, một người, cô Thúy, là bạn láng giềng cũ của Tuyết khi Tuyết còn thuê nhà ở riêng trong một phố hẻo lánh kia và Thúy lúc đó đang là vợ một viên đội tây kiết. Thúy cười hỏi Tuyết:

— Lâu nay không đến chơi, nhớ quá.

Tuyết chẳng biết nói câu gì, nhắc đi nhắc lại mãi:

— Quý hóa quá! quý hóa quá!

Thúy nhìn bạn có vẻ hơi lấy làm lạ:

— Học đâu được giọng quê mùa ấy thế. Quý hóa quá là cái gì gì.

Bấy giờ Tuyết mới nhận ra là vì thói quen, nàng đã nhiệm cử chỉ và ngôn ngữ của Chương. Bẽn lẽn, Tuyết nhìn bạn, nói lảng:

— Chị Lan bây giờ ở đâu nhỉ?

— Chẳng ở đâu cả, vẫn ở nhà thôi.

Tuyết cười:

— Thế lại còn bảo chẳng ở đâu cả.

— Ở nhà thì sao gọi ở đâu được....

— À này, hôm qua gặp Văn.

Tuyết cặp má đỏ ửng, nhìn ra sân, vờ không nghe rõ. Lan nói luôn:

— Hôm qua gặp Văn. «Moa» với «Thúy» đương lớn-vồn ở «Luy-xi» thì Văn gọi. Hẳn đi với... với ai, Thúy nhỉ?

— Haha.

— Ừ, với Hạnh. Rồi cả đêm hôm qua, hôn đưa lù bà ở tổ quỉ đằng hàng Dãy.

Tuyết rùng mình, lo lắng nhìn đồng hồ treo.

Kem P. H. từ số 88

— Ấy Văn nói truyện «moa» mới biết «toa» ở đây đấy chứ... Nhưng làm gì mà lăm lét như ngược nhìn xuôi thế?

Thực vậy, Tuyết luôn luôn xem giờ và ngó ra cổng:

— Nhà tôi sắp về.

Tuyết chớ là mình nói hớ, liền chữa:

— Chương sắp về.

— Sắp về thì sao? Cậu sợ nó thế kia à?



— Nó ghen lắm kia.

Thúy vỗ tay cười rộ:

— Ôi khá nhỉ! Ngày nay Tuyết lại sinh nhát nhểch kia đấy.

Lan cũng cười, nói:

— Trời ơi! chị Tuyết tôi sợ nó ghen.

Tuyết muốn lảng sang truyện khác, cầm vạt áo Thúy ngẫm nghĩ.

— Thứ bom bay này nhả lắm nhỉ!

— Xoàng chứ nhả gì mà nhả. Chị cứ điếu mãi... Nhưng này, sao bây giờ chị ăn mặc lòi thối thế? Không

có liền mua phần hay sao mà mặt đỏ mọc mọc, trông như cô bé nhà quê vậy.

— Tôi ở nhà nên không đánh phần đấy chứ.

— Vậy đi đánh phần đi, rồi đi chơi đằng này với chúng tôi một lát.

Tuyết ngần ngại:

— Hẳn sắp về... Thôi để khi khác.

Lan lạnh lùng kéo Thúy đứng dậy:

— Thôi vậy, chúng tôi về vậy.

Tuyết ngẫm nghĩ. Nàng bỗng có dáng quả quyết bảo bạn:

— Hai chị ngồi chờ tôi một tí, tôi xuống ngay nhè.

Rồi nàng chạy tuốt lên gác. Khi điềm trang xong, nàng trông vào gương thấy nhan sắc đổi khác hẳn thì nàng mơ màng nhớ ngay tới quãng đời vui sướng. Có thiếu nữ đứng trong gương đối với nàng như người đời xưa hiện về, một người đã chết sống lại hoạt động trong một làn không khí mát-mừng, huyền

của KHÁI-HƯNG và NHẬT-LINH

bí. Cho đến cái hoàn cảnh đời xưa cũng như đương bao bọc lấy nàng.

Một dịp cười dưới nhà đưa lên ròn rã. Tuyết đắm đắm nhìn vào gương tưởng-tượng như hiện lên và đứng quay quần lấy nàng liếc thấy những bạn chơi bởi thuở trước. Nàng cũng cất tiếng cười đáp lại, cảm thấy tâm trí nhẹ nhàng, khoan khoái lâng lâng.

Vừa nát nghêu ngao, nàng vừa bước xuống gác. Một phút quên lãng sự giả dối, sự gín giữ bó buộc đã khiến tâm linh hồn chân thật, phóng đạt sùng sục, sôi nổi trong trái tim, trong mạch máu.

Thấy vẻ mặt nàng tươi hẳn, đôi má nàng hồng hào, cặp mắt nàng sáng quắc, Thúy thì thầm bảo Lan:

— Con diên nó đã lên đấy. Ngày xưa ở gần nhau, mỗi khi con diên nó lên là nó làm đến buồn cười.

Tuyết phưỡn ngực đi lại chỗ hai người:

— Hai cậu xem tôi có còn là Tuyết năm kia nữa không?

Thúy nghiêng đầu ngẫm nghĩ khen:

— Hơn. Đẹp hơn.

Lan nói tiếp:

— Ừ, «toa» đẹp hơn thực đấy. Có lẽ vì độ này ít thức đêm, ít lu bù chứ gì.

Thúy cười:

— Truyện bây giờ đã là «bà đóc» thì phải chứng chạc ra phết chứ.

Tuyết vẫn hát huyền diệu, chẳng lưu ý tới lời bình phẩm. Lan kéo tay nàng:

— Có im đi cho người ta bảo cái này không. Đi chơi với chúng tôi đi.

THUỐC PHÁT MINH VÀ THUỐC THÍ NGHIỆM BÁ-ĐÁ SƠN-QUẦN-TÂN

Để giúp cho hàng phụ nữ trị vớ bốn chứng đau từ cung và bạch đới hạ. Hoặc bởi từ cung hư hàn, hư nhiệt, hoặc bởi khí sanh để trắc trở não động từ cung, hoặc bởi hơi độc máu xấu nhiễm vào từ cung, hoặc bởi gốc độc bệnh phong tình của dân ông truyền nhiễm. Bởi bốn chứng kể trên mà thành ra hai sợi giây chằng yếu, từ cung sai, từ cung sai, từ cung sưng, từ cung có vết thương, đau rang hai bên, đau trắng dạ dưới, đau thất ngưng lưng, đường đại bón uất, đường tiểu không thông, huyết trắng ra đầm dề có giây có nhự, hoặc vàng, hoặc đục lộn mủ, lộn máu. Hãy uống BÀ-ĐÁ SƠN-QUẦN-TÂN không cần bơm rửa mà bệnh dạng lành. — Đơn bà có thai, đơn bà mới sanh để đau từ cung uống càng tiện nghiệm. Giá mỗi hộp 1 \$ 00, uống 5 ngày.

TAM TÍNH HẢI-CẦU BỒ-THẬN-HOÀN

Thuốc để giúp cho bạn thanh niên trị vớ ba chứng: Mộng-tinh, di-tinh và huệ-tinh. Nắm chiêm bao thấy giao cấu cũng đàn bà, tinh khí xuất ra là mộng-tinh. Không nắm chiêm bao, tinh khí xuất ra là di-tinh. — Khi đi tiểu, tiểu rặng mạnh tinh khí nhả ra là huệ-tinh, làm cho đau thất ngưng lưng, tay chơn nhức mỏi, gương mặt xanh xao, càng ngày càng ốm. Hãy uống TAM-TÍNH HẢI-CẦU BỒ-THẬN-HOÀN thì bệnh dứt tuyệt. Giá mỗi hộp 1 \$ 00, uống 5 ngày.

VÔ-VĂN-VĂN ĐƯỢC PHÒNG

Chủ-nhân Y-học-sĩ bào-chế THUĐAUMOT (Nam-kỳ)

Đại-lý: Nguyễn-hữu-Phổ, Tourane

Còn nhiều môn thuốc khác, rất thần hiệu cần dùng nhiều đại-lý ở Tonkin.

NGỰA GHỀ HỒN GIÊN

Ghê là 1 bệnh thường, tuy không đau đớn, nhưng mà ngựa ngáy, cào gãi sốt ra, mủ máu như nhớt, bắn thiu, rất khó chịu và bất lợi sự quá. Vì nó có vi trùng, cho nên hay lây, vì nó có nhiều bệnh khác nhau cho nên không mấy thứ thuốc chữa khỏi được, nhiều người mắc bệnh ghê mà đến mấy tháng cũng không lành, thuốc nào cũng không khỏi. Nay có nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, số 46 phố Phúc-kiến Hanoi, mới phát minh ra được môn thuốc chữa ghê rất thần diệu, thơm tho, sạch sẽ, không hơi khét, không bắn thiu, người lớn trẻ con, bất cứ ghê cách nào chỉ bôi một lần là khỏi lập tức, không hề tái phát được nữa. Mỗi hộp giá 0 \$ 15, thực là thứ thuốc hay nhất thế giới, có bán tại nhà số 140 phố Khách Nam-dịnh, hiệu Mai-Lĩnh, 62 cầu Đất Hà-phong, Rạng-đông Việt-Nam, Bảo-hưng-Long (Phủ-thọ, Phúc-long Sơn-tây, Phúc-hưng-Long Thanh-hoa, Vĩnh-hưng-Trường Nghệ-an, Vĩnh-trường Huế, Lý-xuân-Hòa đường Đỗ-hữu-Vị Tourane, Hoàng-lá Qui-nhơn, Mộng-lương. Nhà-trang, Lê-nam-Hưng Phan-thiết, Trần-cảnh cửa Tây Quảng-ngãi, Song-an Bình-dinh, Thanh-thanh, 38 Bac-lieu, vân vân, và lại các nhà đại lý bán thuốc Nam-thiên-Đường ở khắp các tỉnh trong xứ Đông-dương.

— Đi đâu?
— Lại đường hàng Đầy.
— Ừ, phải đấy! Đi!
Tuyết ngây người ngẫm nghĩ một phút rồi lại hỏi:
— Nhà ai đấy nhỉ?
— Nhà Bàng. Ồ! chị chưa lại chơi đấy bao giờ à?

Tuyết có vẻ mơ mộng. Theo chị em bạn đến những nhà không quen biết rồi ngủ một, hai đêm ở đấy, ngày xưa Tuyết cho là rất thường. Ngay bây giờ, nàng còn tưởng tượng người thấy mùi khói thuốc phiện thơm tho, mùi men sâm banh nồng nàn bốc lên ở trong một căn phòng nhỏ ấm cúng, trang hoàng theo kiểu tối tân. Trong khi Tuyết như đang sống lại một quãng đời qua, thì tiếng Lan thò thẻ dũa dằng bên tai:

— «Moa» nghe nói bây giờ «toa» khờ sớ, nghèo kiệt lắm, phải không?

Tuyết đứng im không trả lời. Lan lại nói:

— «Moa» cũng chịu «toa» gan thực, ở mãi được với lão giáo gần ấy... Hẳn nợ như chúa chõm ấy, phải không? «Moa» thấy Hạnh bảo thế. Có nhau sắc như «toa» thì bâng lăm một bà hoàng.

Tuyết vẫn không trả lời. Lan lại nói tiếp:

— À, «toa» có nhớ Hạnh không nhỉ? Hết bảo hẳn gặp «toa» ở Đờ-sơn. Hẳn giàu lắm, «toa» à. Hẳn nợ ra Hà-phong, sáu đứa chúng «nu» xếp chặt lên ô-tô của hẳn. Buồn cười quá!

Lan ghé tai Tuyết thì thầm mấy câu, khiến Tuyết có vẻ trù trù, do dự. Lúc bấy giờ có tiếng giày ở cổng đi vào. Tuyết giật mình như tỉnh giấc mộng. Nhưng Lan không biết, vẫn còn nói:

— Đi lại ngay chẳng họ chờ!

Tuyết bấm Lan bảo im đi. Chương thì đã vào đến phòng khách ngả đầu chào rồi, đắm đắm nhìn Tuyết, nói:

— Minh định đi chơi đâu đấy?

Tuyết lưỡng lự chỉ hai bạn giới thiệu với tình nhân:

— Chị Lan, anh ấy làm... anh ấy buôn bán ở Hà-phong. Còn đây là chị Thủy làm... bà đỡ.

Chương lại ngả đầu chào một lần nữa:

— Mời hai bà ngồi chơi.

Chương toan bước lên gác thì Lan cố lấy giọng nhu-như, chân thật nói với chàng:

— Chúng tôi xin phép ông cho bà đi chơi với chúng tôi một lát...

Nhỏn một nụ cười rất tình, nàng nói tiếp:

— Có được không ạ?

Chương cũng cười, đáp lại một cách thẳng thắn:

— Thưa bà được...

Tuyết nhìn Chương lo ngại thì chàng lại bảo luôn:

— Kia, sao mình không đi chơi với các bà ấy.

Rồi chàng nói với Lan và Thủy:

— Lâu nay nhà tôi chẳng đi chơi đâu.

Thủy cười:

— Vâng, tôi biết. Bây giờ chị tôi tu lắm.

Tuyết mừng mình. Cái giọng giả dối của cánh bạn chơi bởi, nàng thấy nó trái ngược hẳn với giọng thành thực, không một chút hồ nghi của Chương. Hồi hận, nàng nhìn Chương như bảo chàng giữ mình ở nhà. Nhưng Chương ung dung bước lên gác. Lan khúc khích cười bảo Tuyết:

— Thằng già ngốc. Tôi nghĩ Bảo sao cũng nghe. Vậy đi thôi.

Tuyết rẽ dần:

— Thôi, hai chị đến, tôi bận không đi được.

Thủy chau mày:

— Bận cái gì?

Hai người bạn cố năn nỉ, nhưng Tuyết nhất định từ chối. Nàng không nhón lựa đổi một người để tin như Chương...

Mười lăm phút sau, Chương ở trên gác xuống thấy Tuyết chống tay vào cửa, ngời mơ mộng. Chương lại gần đặt tay lên vai nàng, khiến nàng giật mình quay lại:

— Mình không đi chơi à?

— Không.

— Sao lại không đi?

— Không muốn đi.

— Mình sao vậy?

— Chẳng sao cả.

Cái tính khó chịu Tuyết thường có, Chương đã quên lăm. Chàng không



hiều mà cũng không tìm ra để hiểu vì sao Tuyết bỗng có lúc buồn rầu, cần nhân như thế.

Nhưng trái lại với mọi lần, nàng không ủ rũ, ngầy ngất vì nhớ lại cái đời vui thú đã qua, lần này nàng chỉ khó chịu vì cái tình quá thật thà của Chương. Lựa đổi một người đa nghi, hay ghen, hay nói bóng nói gió, nàng cho là một sự rất thường, đáng kiếp cho người đàn ông. Nhưng lựa đổi một người không hề lưu ý đến sự lựa đổi ấy, coi những người lựa đổi mình vẫn trung thành với mình thì thực là làm một việc rất ghê lởm, xấu xa. Chương nhắc lại câu hỏi:

— Nhưng Tuyết làm sao thế mới được chứ?

— Đã bảo chẳng làm sao cả mà lại.

— Mặc kệ vậy!

Tuyết cười một cách chua cay:

— Phải đấy, cứ để mặc kệ tôi là hơn hết.

Chương lặng ra sán. Một lúc sau vào, chàng vẫn thấy Tuyết ngồi y nguyên như cũ. Chàng đến gần âu yếm bảo nàng:

— Hình như Tuyết khó ở thì phải?

Bấy giờ Tuyết đã hơi hối hận về lời nói không được ôn tồn của mình. Yên lặng ngồi nghe.

— Anh xem ra hơn tuần lễ này Tuyết kém ăn, kém ngủ. Nếu Tuyết có uống thuốc thì anh đưa lại chữa ở bệnh viện của một người bạn...

Hai chữ bệnh viện khiến Tuyết rùng mình nghĩ đến Văn. Chương lại nói tiếp:

— Phải đấy, Tuyết ạ! Nếu chịu cho được khỏe mạnh...

— Nhưng tốn tiền lắm, mình à.

— Không đâu. Anh Minh là bạn của anh...

— Được!

Tuyết đứng dậy bấp táp lên gác như lấy vật gì bỏ quên. Chương cố ngờ dằn rằng Tuyết nghe thấy Chương đọc đến tên Minh, một người tình nhân cũ của mình nếu đã vội vàng bỏ chạy.

(Còn nữa)

Khái-Hưng và Nhất-Linh

BÁC-SỸ NGUYỄN-VĂN-LUYẾN

8, Rue Cladella. Téléphone: 307

CHỮA BỆNH NỔNG ĐIỆN
CHỮA HỘI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH BÀN BÀ CON TỐT

số 8, phố Đường Thành -- Hanoi
(Đường Cầu-dông sau phố Xe-Dịch)

SỮA
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

ĐƯỢC QUYỀN BÁN CHO CÁC NHÀ THƯƠNG, CÁC NHÀ HỘ-SINH VÀ CÁC NHÀ THƯƠNG BINH, V.V. Ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ VÀ CAO-MY.

BÀI HÁT MỪNG BẮC-KỲ NAM-TƯU

Ta về, ta tắm ao ta, Ao ta tắm mát rượu nhà uống ngon
Nghỉ ngơi sống cạn đá mòn, Ai hay quốc-túy lại còn có hơn

Nam nhân, nam-tửu
Người Annam nay uống rượu annam.
Thật tha hồ cất chén với tri-âm,
Bỏ nhớ vụng thương thâm bao những lúc.
Chất gạo có say không như ợc,
Hơi men cũng nhấp lại mềm môi.
Trải tang thương non nước đầy vơi;
Còn chút dờ cuội đời chưa đáng chơu.
Rót đầy chén, uống chơi cho cạn,
Họ nhà Tiên, nào những bạn Lưu-linh.
Yêu nhau một hợp cũng tình.

Công-ty vừa nhận được bài hát trên này của nhà thi sĩ Tân-Đà NGUYỄN-KHẮC-HUÂN gửi mừng. Vậy xin cô nhời chân-trọng cảm ơn soạn-giả và công-đồng quốc-dân đồng lòng.

CÔNG-TY RƯỢU VĂN-ĐIEM lại cạo

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

**Quan Toàn-quyền Robin
đã xuống tàu sang Đ. D.**

Cô tin dịch sắc rằng quan Toàn-quyền Robin đã đáp tàu «d'Aragnan» vào ngày 29-6 này để sang Đông-dương.

Phát hành tiền trình Bảo-Đại

Phần cuối cùng của liên trình Bảo-Đại trị giá là 15.634p. sẽ phân chia phát ra các tỉnh như sau này:

Haiphong: 2.500p. Hanoi: 1.000p. Nam-dinh: 1.100p. Thái-binh: 3.900p. còn lại bao nhiêu chia cho các tỉnh ở Bắc-kỳ.

**Ông Bùi-quang-Chiều còn lưu
lại Paris để can thiệp-việc
lúa gạo**

Trước đã có tin bữa 8-6, ông B. Q. Chiếu ở Pháp đáp tàu về nước, thì nay lại tiếp được điện tin của ông gửi về nội mành còn phải lưu lại Paris để cùng các ông đại-biểu Đ. D. hiệp với quan Toàn-quyền phân đối việc hạn chế lúa gạo Đ. D. chở qua Pháp và việc xâm phạm cuộc họp nhất quan thuế.

**Báo Union Indochinoise lại
bị phạt 500 f. về tội hủy báng
quân đội**

Bữa 27-6 vừa qua, báo U. I. lại vừa bị đòi ra tòa một lần nữa và bị phạt 500 f cũng vì tội hủy báng quân đội Đ. D. như lần trước. — Cách đây chừng ba tháng, báo Union đã bị phạt 100f về tội hủy báng quân đội Đ. D.

**Khám phá được một nơi
dược hào giả**

Hưng-yên — Quan Chánh án Hưng-yên đã về khám nhà hai tên Phá và Ngô quán làng Mao-câu, phủ Ân-thị và bắt được một cái hòm có đựng các khi cụ để làm hào giả.

Hai tên này đã bị bắt trong khi đương lưu hành hào giả ở tỉnh Hắc-dông.

**Tuyển học sinh bậc xứ vào
trường Lycée Albert Sarraut**

Thứ hai 3. 9. 34, lại trường Lycée A. Sarraut sẽ có kỳ thi tuyển học sinh bậc xứ vào những lớp còn thừa chỗ trường ấy là các lớp: 9ème, 6ème, 4ème A, A' và B 3ème A, A' và B, 2ème A, A' và B và 1ère A, A'.

Đơn ứng thí phải gửi đến trường Sarraut trước ngày 31 7.

**Nhà diễn ở nhà thương
Phủ-doãn giốn đi. Với**

Nhà chứa người diễn ở nhà thương Phủ-doãn đã giốn lên rồi, chỗ cũ để chứa người mới mắc bệnh, đợi khi nào khỏe mạnh mới cho đi nơi khác.

KHOI MỚI LẤY TIỀN

Lậu và giang-mai là hai bệnh rất nguy hiểm cho toàn chúng. Vậy ai mắc phải muốn khỏi tiền mất tại tay thì lại bán đường chữa khỏi mới phải trả tiền. Thuốc chế theo lối khoa-học, không dùng bao nhiêu thủy ngân nên không độc lên răng, không vật vã và không hại sinh-dục; độ vài tiếng đồng hồ đã thấy chuyển thủy dờ rồi, chẳng bao lâu rút nọc.

DƯC-THỌ-ĐƯỜNG

241, Route de Hué (24 gần), Hanoi
có hướng riêng khám và chữa bệnh tình rất hợp vệ-sinh, có gửi thuốc theo lối linh hồn giao ngân đi các tỉnh nhờ viết thư kể bệnh phần mầu vì có nhiều thứ - thứ nào cũng 0 \$ 50 một v - mỗi thứ chữa một thời kỳ khác nhau.

**Vụ biển thủ ở sở si-măng
Haiphong đã kết liễu**

Xét ra sở Si-măng Haiphong thiệt hại có tới 5 vạn đồng, nhưng cứ theo những giấy mà xét được thì chỉ tìm thấy số tiền biển thủ 17.000p thôi.

Tòa Thượng-thẩm đã tuyên án vụ này như sau:

An: 4 năm tù, 100f phạt, Phương: 3 năm tù, 100f phạt và liên đới bồi thường 5.000p cho sở si-măng, — Nhu: 3 tháng tù, 200 p. bồi thường, — Thanh: 6 tháng tù, 200 p. bồi thường, — Sứ: 4 tháng tù, — Cao: 2 tháng tù, 50 p. bồi thường, — Lân: 1 tháng tù và 13 p. bồi thường.

TIN THỂ THAO

Hội Stade Hanoien xin ra

T. C. V. Đ. B. K.

Hội Stade Hanoien đã tuyên bố xin ra T. C. V. Đ. B. K. kể từ hôm 20-6-34 vì Tổng cục đã không theo điều lệ

của T. C. lập ra mà bắt hội S. H. đã thắng hội G. M. R. rồi, phải tái đấu vào ngày 16-9 sắp tới.

TIN TRUNG-HOA

Nông dân Y-lan kháng Nhật

Nông dân Y-lan (Cát-lâm) nổi lên đã đánh nhau với hai quân Nhật Mãn kịch liệt, bắn rơi được bốn chiếc máy bay của quân Nhật và cướp được nhiều khí giới. Hai quân Nhật-Mãn đang kíp lo tiêu trừ.

**P. N. Trương quyết chí
kháng Nhật**

P. N. Trương đã tuyên bố: phải liều chết mà chống với Nhật mới mong sinh tồn được, vì người Nhật đã làm hại Trung quốc quá lắm rồi.

**Nước Nga mời Mai-lan-Phương
sang diễn kịch**

Nga Xô-Viết mời Mai-lan-Phương sang-diễn kịch, Mai đã nhận lời và nói diễn ở Nga xong, tiện lối sẽ đi du lịch các nước, Anh, Pháp, Đức và Bỉ.

TIN P ÁP

Hạn chế gạo

Từ 15 Juin đến cuối tam cá nguyệt thứ ba 1934, chỉ được nhập cảng vào Pháp 68.000 tạ thóc, 500 tạ lấm, 27.000 tạ gạo và bột. Chỉ dụ này chỉ có tính cách tạm thời, mục đích là để hạn chế những cuộc nhập cảng lớn.

**Cuốn sách của Hitler
bị cấm ở Pháp**

Paris — Những nhà xuất bản chửi Mein-kampf của Hitler mà không có giấy phép của tác giả đã bị kết án một quan tiền bồi thường và tịch biên những cuốn sách đã xuất bản. Đây là một nhà xuất bản Đức đứng kiện.

TIN MỸ

Vô địch quyền thủ thế giới

New-York — Võ sĩ Baer (nặng 95k250) đã thắng võ sĩ Carnera (nặng 115k500) mà chiếm chức vô địch quyền thủ thế giới.

Baer thắng 5 keo (rounds). Carnera thắng 4 keo, keo thứ 6 bị bại.

PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

Kể từ 20 Juin 1934 rạp Palace chiều lòng các quý khách đã hạ giá các chỗ ngồi; giá mới như sau này:

Loge r. de c.	1 \$ 75
Fauteuil	1 \$ 30
Première	0 \$ 40
Seconde	0 \$ 25

Tuần lễ này — Chiều tịch:

SÓNG KIUYNH THANH

SAPHO

MARY MARQUET nữ tài tử trứ danh ở hội kịch Pháp sắm vai chính. Chuyện rất thương tâm đóng theo vở của nhà văn sĩ ALPHONSE DAUDET.

« Là cho cái sống kh. ynh thành, « Là cho đồ quán siêu đình nh. chơi. Tuần lễ sau — Chiều một cuốn phim, rất vui:.

LES 28 JOURS DE CLAIRETTE

Do tài tử ARMAND BERNARD sắm vai chính.

OLYMPIA

Từ thứ sáu 29 Juin đến thứ năm 5 Juillet.

Chiếu hai cuốn Phim tuyệt tác vào một trường trình.

1°) LA LUMIERE BLEUE

2°) TOTO

Hai cuốn phim này đã chiếu qua ở Hà thành được các bạn rất hoan nghênh, nay còn ngại nào chưa xem xin lại xem ngay kéo hết và nên xem lại.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư Pháp dưới quyền kiểm-soát của quan Toàn-quyền Đông-Pháp
GIỚI THIỆU

PHIẾU TIẾT-KIỆM SỐ 5

Mỗi tháng đóng có 5 \$ 00, trong 15 năm là cùng mà gây được số vốn là 1.000 \$ 00

MỖI THÁNG ĐƯỢC DỰ BA CUỘC XỔ SỐ BẢO HẾT

Máy được lĩnh, hoặc:

1. — Một số vốn gấp bội 5.000 \$ 00
có thể đến 50.000 \$ 00
tùy theo số đóng góp,
2. — Một số vốn 1.000 \$ 00
3. — Một vé miễn góp. 1.000 \$ 00
đổi cho phiếu trúng ra.

'CUỘC XỔ SỐ LẦN ĐẦU MỞ NGÀY 28 JUIN

Phần { Cuộc xổ số A. 1 phần trong 30.000 phần, định 5.000 \$ cho phiếu 1.00 \$
đúng { Cuộc xổ số B. 1 phần trong 3.000 phần
số { Cuộc xổ số C. 1 phần trong 3.000 phần
Hội có phát hành ra phiếu 500 \$ 00 và phiếu 200 \$ 10. Phiếu này được hưởng quyền-lợi của phiếu 1.00 \$ tùy theo số vốn trị giá.

CHO ĐƯỢC RÕ CÁC ĐIỀU LỆ, XIN CẮT VÀ GỬI THƯ DƯỚI ĐÂY:

HỘI VẠN - QUỐC TIẾT KIỆM

THƯ GỬI CHO:

Société Internationale d'Epargne
53, Bd Francis Garnier, Hanoi

THƯA ÔNG ĐẠI-LÝ,

Tôi có thể đề ý mua phiếu tiết-kiệm của Hội ông, nên xin ông: Cho Người thay mặt hội đến cắt nghĩa cho tôi rõ điều lệ (1). Gởi cho tôi sách điều-lệ của Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm. Thư này không bắt buộc tôi phải mua phiếu.

Tên, họ Nghề nghiệp Chỗ ở

(1) Xin xóa bỏ câu nào không dùng đến.

CÁC BẠN NÊN MUA NĂM

và cử động, cho nhiều người mua năm

Tờ báo sẽ đi thẳng từ người viết đến người đọc.

Lợi cho cả hai bên

Một cái tình nhỏ đủ rõ: mua 1 \$ 62 số = 3 \$ 64. Mua năm 3 \$. Lợi 0 \$ 64 với 0 \$ 36 Phụ-trương vị chi lợi 1 \$ 00 nghĩa là được trừ 30% (không kể các lợi quyền khác nữa).